



CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 14

Vun đắp niềm tin

Xây dựng tương lai

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2021

A- THÔNG TIN CHUNG

- ❖ **Tổng quan**
- ❖ **Thông tin khái quát**
- ❖ **Quá trình hình thành và phát triển**
- ❖ **Ngành nghề hoạt động kinh doanh**
- ❖ **Địa bàn hoạt động kinh doanh**
- ❖ **Mô hình quản trị, Cơ cấu bộ máy quản lý**
- ❖ **Định hướng phát triển**
- ❖ **Rủi ro**

1. TỔNG QUAN

Công ty cổ phần LICOGI 14 là một trong những đơn vị mạnh của Tổng Công ty LICOGI – CTCP. Tiền thân của Công ty là Xí nghiệp thi công cơ giới số 14 được thành lập theo quyết định số 184/BXD-TCCB ngày 11/2/1982 của Bộ xây dựng với nhiệm vụ thi công san lấp mặt bằng, đào móng các hạng mục công trình nhà máy tuyển quặng APatit địa bàn Tầng Loông – Bảo Thắng - Lào Cai. Ngày 02/01/1996, Bộ trưởng Bộ Xây Dựng có quyết định số 01/BXD-TCLĐ đổi tên thành Công ty cơ giới và xây lắp số 14. Thực hiện nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ về việc chuyển Công ty nhà nước thành Công ty cổ phần, Bộ Xây Dựng có quyết định số 1453/QĐ-BXD ngày 18/7/2005 và quyết định số 1703/QĐ-BXD ngày 09/9/2005 chuyển Công ty cơ giới và xây lắp số 14 thành Công ty cổ phần LICOGI 14, có trụ sở chính tại: Số 2068 Đại lộ Hùng Vương – phường Nông Trang – thành phố Việt Trì – tỉnh Phú Thọ.

2. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch	CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 14
Giấy chứng nhận ĐKKD	<ul style="list-style-type: none">Mã số: 2600106234Do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu vào ngày 12 tháng 09 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 04/08/2021
Vốn điều lệ	268.348.410.000 VNĐ
Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2021 (theo BCTC hợp nhất đã kiểm toán)	753.151.718.294 VNĐ
Địa chỉ	Số 2068 Đại lộ Hùng Vương - Phường Nông Trang - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam
Điện thoại	0210 3953543
Fax	0210 3953542
Website	www.licogi14.vn
Mã cổ phiếu	L14

3. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY

Ngày tháng	Mốc phát triển quan trọng
11/02/1982	Xí nghiệp thi công cơ giới số 14 được thành lập theo quyết định số 184/BXD-TCCB ngày 11/02/1982 của Bộ Xây Dựng với nhiệm vụ thi công san lấp mặt bằng, đào móng các hạng mục công trình nhà máy tuyển quặng Apatit tại Tầng Loong - Bảo Thắng - Lào Cai.
1992-1996	Ngày 20/07/1992, Bộ Xây Dựng có quyết định số 358-BXD-TCLĐ chuyển trụ sở Công ty từ Bảo Thắng về thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Ngày 02/01/1996, Bộ trưởng Bộ Xây Dựng có quyết định số 01/BXD-TCLĐ đổi tên thành Công ty cơ giới và xây lắp số 14.
Năm 2005	Bộ Xây Dựng có quyết định số 1453/QĐ-BXD ngày 18/07/2005 và quyết định số 1703/QĐ-BXD ngày 09/09/2005 chuyển Công ty cơ giới và xây lắp số 14 thành Công ty Cổ phần LICOGI 14. Ngày 12/09/2005, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp Giấy đăng ký kinh doanh lần đầu số 1803000339 cho Công ty Cổ phần LICOGI 14 với số vốn điều lệ ban đầu là 8,8 tỷ đồng.
2007-2008	Ngày 01/09/2008, Công ty được UBCKNN chấp thuận trở thành Công ty đại chúng. Công ty nâng vốn điều lệ lên mức 28.800.000.000 đồng bằng hình thức chào bán cổ phiếu cho các cổ đông chiến lược và cổ đông hiện hữu.
Năm 2011	Công ty Cổ phần LICOGI 14 đã thực hiện niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội. Trong giai đoạn này, Công ty đã đầu tư và triển khai quy hoạch chi tiết 1/500 một số dự án BĐS như: Dự án Khu đô thị Minh Phương Việt Trì quy mô 58ha với tổng mức đầu tư là 505 tỷ đồng; Dự án tiểu khu 16 - Khu đô thị Bình Minh - Lào Cai với quy mô 73,43ha; Dự án thủy điện Bảo Nhai công suất lắp máy 14MW, tổng mức đầu tư 396 tỷ đồng. Nối tiếp sự thành công của Dự án Khu đô thị Minh Phương, Công ty tiếp tục được Ủy ban Nhân dân tỉnh Phú Thọ giới thiệu địa điểm, đồng ý về chủ trương giao để nghiên cứu lập quy hoạch chi tiết 1/500 dự án mở rộng Khu đô thị Nam Minh Phương quy mô 54,43ha từ năm 2011 đến nay.

Năm 2015	Công ty nâng vốn điều lệ lên mức 34.480.000.000 đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2014 và cổ phiếu thưởng ESOP cho cán bộ công nhân viên.
Năm 2016	Công ty nâng vốn điều lệ lên mức 50.000.000.000 đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2015 và tăng vốn điều lệ bằng nguồn vốn chủ sở hữu..
2016-2017	<p>Công ty đang gấp rút để triển khai đầu tư Dự án Khu đô thị Nam Minh Phương - tiếp giáp mở rộng của Dự án đô thị Minh Phương với quy mô sử dụng đất 54,43 ha có tổng mức đầu tư khoảng 3.000 tỷ đồng: Hội đồng quản trị đã triển khai từ năm 2011, họp các phường xã liên quan, lấy ý kiến cộng đồng dân cư, phối hợp Ủy ban Nhân dân Thành phố Việt Trì, đơn vị tư vấn LICOGI điều chỉnh cục bộ quy hoạch 1/2000 phường Minh Phương, Minh Nông và được UBND tỉnh Phú Thọ giao chủ đầu tư lập quy hoạch chi tiết 1/500 chuẩn bị tham gia đấu thầu dự án theo quy định của Luật đấu thầu. Hội đồng quản trị thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông chuẩn bị tham gia đấu thầu dự án Nam Minh Phương, dự kiến thực hiện trong Quý I/2019 và nếu được lựa chọn làm chủ đầu tư, Công ty sẽ thực hiện đầu tư từ Quý II/2019.</p> <p>Về thi công xây lắp: Trong giai đoạn vừa qua, Công ty đã thi công một số công trình lớn, tiêu biểu như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Đại học Fanxipan Lào Cai - Xây dựng hạ tầng kỹ thuật sân vận động tỉnh Lào Cai - Sửa chữa nền, mặt đường Quốc lộ 4D, tỉnh Lào Cai đoạn Km149+500 - Km170+000 - Cải tạo, nâng cấp đường từ Quốc lộ 4E đến Nhà máy nước Tả Thàng, huyện Bảo Thàng, tỉnh Lào Cai. <p>Công ty nâng vốn điều lệ lên mức 74.996.900.000 đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2016 và tăng vốn điều lệ bằng nguồn vốn chủ sở hữu.</p> <p>Như vậy, việc nâng vốn điều lệ từ 28,8 tỷ lên 74,996.9 tỷ chủ yếu từ lợi nhuận - chi trả cổ tức cho các cổ đông hàng năm bằng cổ phiếu.</p>
Năm 2018	Công ty nâng vốn điều lệ lên mức 149.991.800.000 đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

<p>Năm 2019</p>	<p>- Ngày 23/09/2019, LICOGI 14 lọt top 100 doanh nghiệp có năng lực quản trị tài chính, chỉ số năng lực quản trị tài chính tốt nhất trên sàn chứng khoán Việt Nam năm 2018.</p> <p>- Ngày 05/07/2019, Trung tâm lưu ký chứng khoán điều chỉnh tỷ lệ room của mã chứng khoán L14 từ 0% lên 49%.</p> <p>- Thứ 6, ngày 26/07/2019: Ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu niêm yết bổ sung cho mục đích trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2017: tăng vốn từ 149.991.800.000 đồng lên 168.018.680.000 đồng.</p> <p>- Thứ 6, ngày 18/10/2019: Ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu niêm yết bổ sung cho mục đích trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2018. Theo đó,</p> <p>Ngày 11/09/2019, Công ty nâng mức vốn điều lệ lên: 184.819.300.000 đồng theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 11.</p>
<p>Năm 2020</p>	<p>Thay đổi vốn điều lệ từ 184.819.300.000 đồng lên 243.955.670.000 đồng. Do phát hành thêm 5.913.637 cổ phiếu (trong đó: phát hành 2.217.501 cổ phiếu mới để trả cổ tức cho cổ đông năm 2019, phát hành 3.696.136 cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu).</p>
<p>Năm 2021</p>	<p>Tái cấu trúc Công ty cổ phần LICOGI 14.6 đổi tên thành CTCP đầu tư tài chính LICOGI 14 (L14 FI).</p> <p>Trong năm 2021, Công ty đã Trúng thầu được một số công trình như Công trình đường cao tốc Phú Thọ - Tuyên Quang; Công trình Cầu Ngòi Còng tỉnh Yên Bái; Công trình đường vào UBND xã Chi Thiết, Tuyên Quang với tổng giá trị trên 146 tỷ đồng. Công ty đã quyết liệt triển khai thi công và nghiệm thu từng phần báo một phần doanh thu trong quý IV năm 2021.</p> <p>Công ty nhận được phê duyệt 1/500 với Khu đô thị sinh thái trung tâm huyện Phù Ninh với quy mô 915.276 m²</p> <p>Công ty nâng vốn điều lệ từ 243.955.670.000 đồng lên 268.348.410.000 đồng. Do phát hành thêm 2.439.274 cổ phiếu mới để trả cổ tức cho cổ đông năm 2020.</p>

4. NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

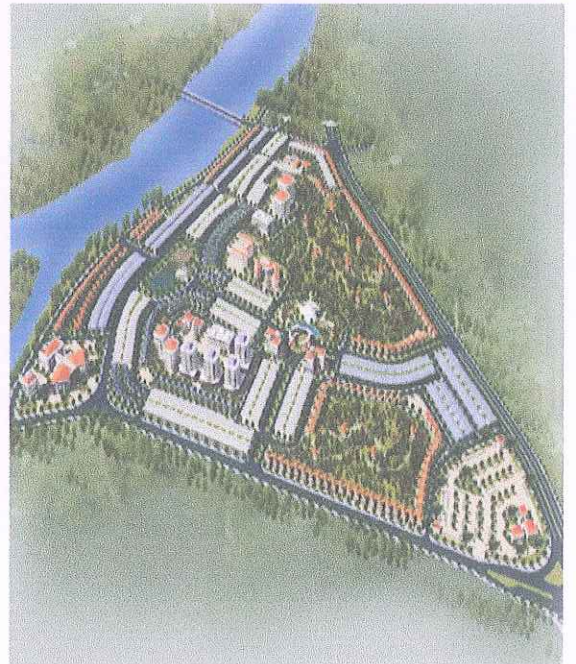
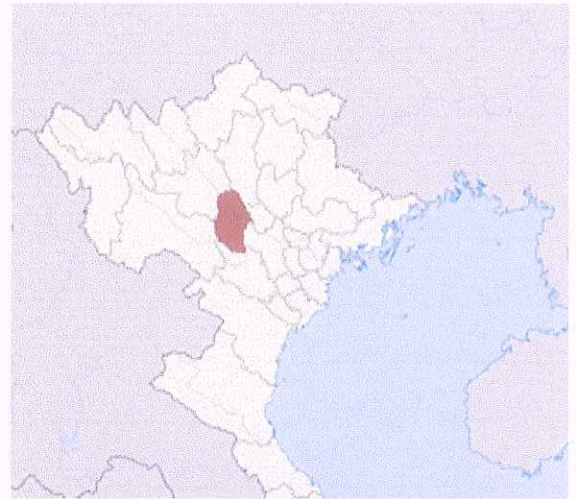
Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2600106234 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu vào ngày 12 tháng 9 năm 2005, đăng ký thay đổi lần 14 ngày 04/08/2021, các ngành nghề kinh doanh chính của Công ty như sau:

TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
2	Xây dựng nhà không để ở	4102
3	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5	Xây dựng công trình điện	4221
6	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
7	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
8	Xây dựng công trình công ích khác	4229
9	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
10	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
11	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
12	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San ủi, đào đắp, bóc xúc đất đá	4312
13	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt đường điện và lắp đặt trạm biến áp đến 35KV	4321
14	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
15	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
16	Xây dựng công trình thủy	4291
17	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất gia công chế tạo và lắp đặt các sản phẩm cơ khí xây dựng(ván khuôn, giàn giáo, khung nhà công nghiệp và các kết cấu định hình khác)	2511
18	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

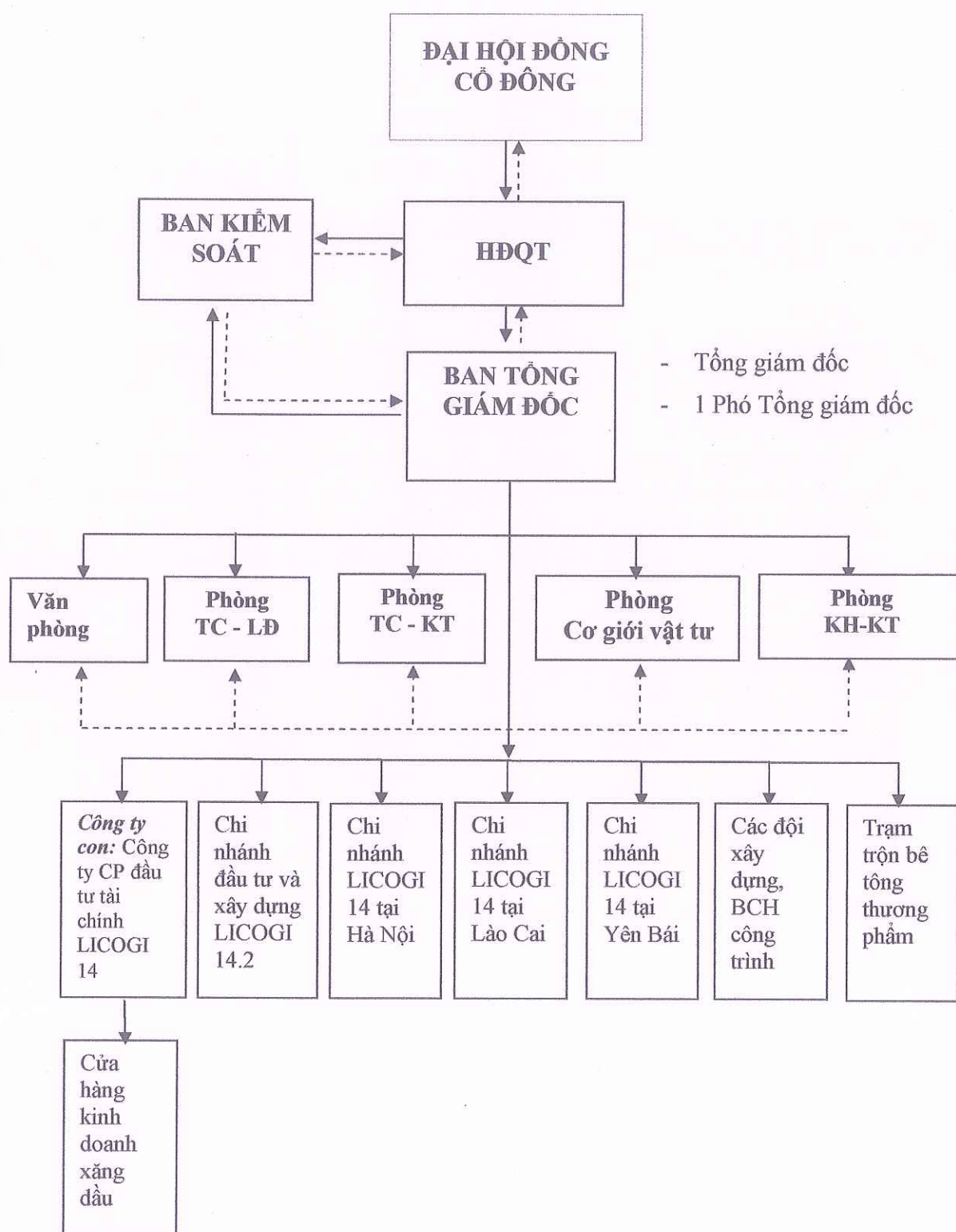
19	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh ống công bê tông cốt thép, gạch Block và các vật liệu khác	2395
20	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
21	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
22	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Đầu tư kinh doanh và phát triển nhà, khu đô thị mới; khu cụm công nghiệp	6810
23	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị phụ tùng khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân loại vào đâu	4659
24	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng, Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác	4933
25	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
26	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc, Hoạt động đo đạc và bản đồ, Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác	7110
27	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
28	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
29	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
30	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, hội chợ thương mại	8230
31	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311

5. ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Công ty hoạt động kinh doanh ở địa bàn kinh doanh chính là: Phú Thọ, Lào Cai, Yên Bái, Tuyên Quang, Hà Nội



6. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ



7. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

7.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận thông qua mở rộng hình thức sở hữu và huy động vốn, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và phương pháp quản lý tiên tiến.

- Tạo công ăn việc làm, duy trì quyền làm chủ của người lao động trong Công ty.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước và đảm bảo lợi nhuận cho Công ty, đảm bảo duy trì và ngày càng tăng lợi tức cho các cổ đông.

7.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

✓ Về phát triển kinh doanh

Trong thời gian trước mắt cũng như về lâu dài, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện những chiến lược phát triển đã vạch ra:

- Phát triển và nâng cao năng lực của Công ty;
- Đầu tư phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao;
- Huy động, tăng vốn Điều lệ nâng cao khả năng đầu tư, sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư, sản xuất, kinh doanh trong những lĩnh vực sản xuất kinh doanh chủ yếu truyền thống, đồng thời mở rộng và phát triển thêm các ngành sản xuất kinh doanh mới có nhiều tiềm năng.
- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt diễn biến thị trường trong nước và thế giới nhằm dự đoán đúng xu hướng thị trường để đưa ra các quyết định phù hợp;
- Tăng cường công tác quản lý các mặt, đặc biệt là quản lý chi phí, quản lý nợ và đổi mới chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất kinh doanh.

✓ Về xây dựng văn hóa doanh nghiệp

- Tuyên truyền cho CBCNV chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của nước, nội quy quy chế của doanh nghiệp.
- Tôn trọng các giá trị của doanh nghiệp, giá trị thương hiệu, uy tín của LICOGI 14 trên thị trường (tôn trọng chất lượng sản phẩm do LICOGI 14 tạo ra).
- Tác phong làm việc công nghiệp, thái độ làm việc vui vẻ, văn minh lịch sự.
- Thực hiện tốt các quyền lợi đối với người lao động; động viên khen thưởng CBCNV kịp thời tạo động lực cho người lao động trong lao động sản xuất.
- Tạo điều kiện thuận lợi nhất để các tổ chức đoàn thể trong Doanh nghiệp hoạt động.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp trên cơ sở doanh nghiệp phát triển vì cộng đồng, ứng xử với cộng đồng, môi trường sống an toàn, văn minh đô thị "sáng - xanh - sạch - đẹp".

✓ Các hoạt động khác

- Đối với việc bảo vệ môi trường: nghiêm chỉnh chấp hành hướng dẫn của cơ quan chức năng; trang bị những thiết bị.
- Tích cực tham gia các hoạt động của địa phương: Đóng góp đầy đủ các quỹ, thăm hỏi tặng quà

cho các đối tượng CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, công ích của địa phương...

- Sản xuất kinh doanh theo đúng quy định của Nhà nước.

8. RỦI RO

8.1. Rủi ro về kinh tế

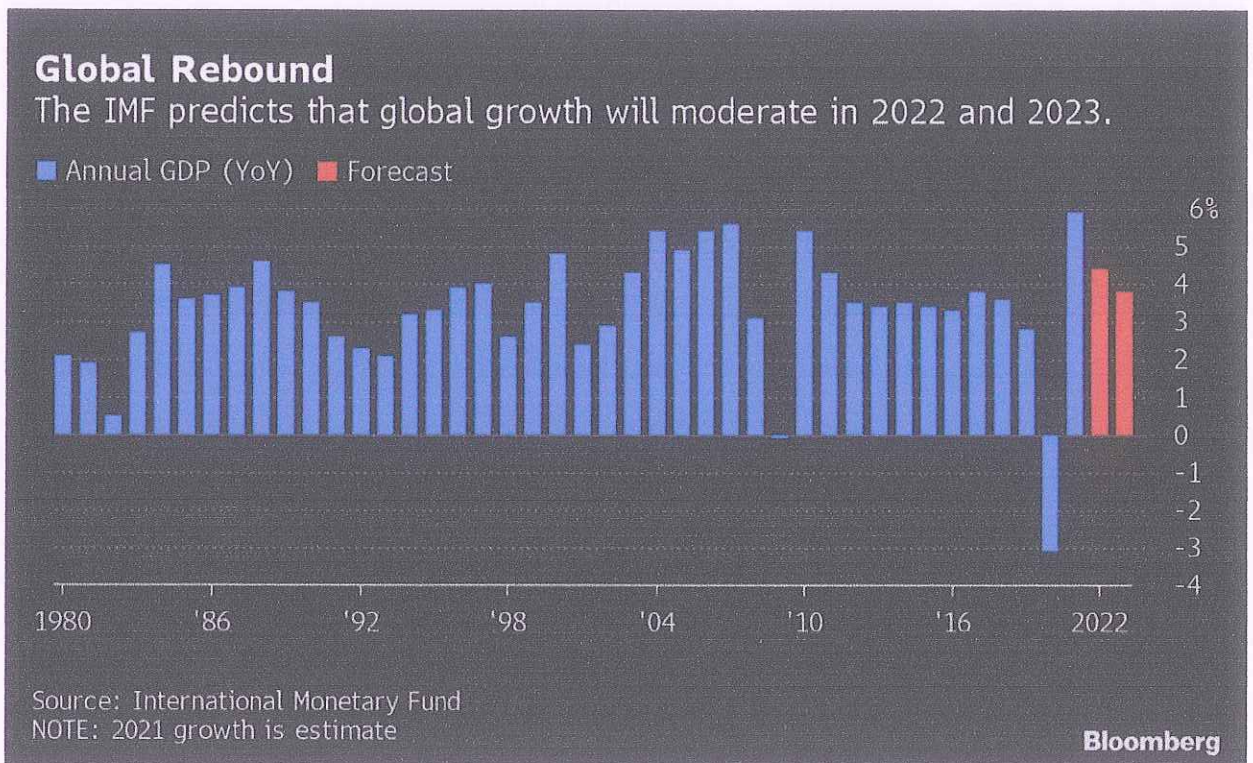
Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua tốc độ tăng trưởng kinh tế, sự biến động về lạm phát, lãi suất hay tỷ giá hối đoái... Các yếu tố này có những tác động mang tính hệ thống tới nền kinh tế. Sự biến động bất thường của các yếu tố này có thể gây ra những rủi ro cho các chủ thể tham gia vào nền kinh tế nói chung và Công ty Cổ phần LICOGI 14 nói riêng. Do vậy, Công ty cần phải xem xét sự tác động từ các yếu tố này đến hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

Tăng trưởng kinh tế thế giới

Quỹ Tiền tệ Quốc tế dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2021 là 5,9%; Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế 5,6%; Liên minh châu Âu 5,8%; Fitch Ratings 5,7%; Hội nghị Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển 5,3%. Tăng trưởng toàn cầu Quý IV/2021 được Fitch Rating nhận định tăng 1,3% so với quý trước và tăng 3,9% so với cùng kỳ năm 2020. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) nhận định, nền kinh tế toàn cầu tiếp tục phục hồi nhưng động lực đã yếu đi, chủ yếu do đại dịch và có sự gián đoạn nguồn cung ở các quốc gia phát triển và diễn biến đại dịch ngày càng nghiêm trọng ở các nền kinh tế đang phát triển. Những hạn chế trong chuỗi cung ứng đã phần nào cản trở sản xuất công nghiệp, khi nhu cầu toàn cầu về hàng hóa tiêu dùng lâu bền tăng. Các điều chỉnh giảm đối với dự báo tăng trưởng năm 2021 của Hoa Kỳ, Nhật Bản và Đức đã phản ánh sự gián đoạn sản xuất công nghiệp trong những tháng gần đây liên quan đến tình trạng thiếu chất bán dẫn và linh kiện. Các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển phải đối mặt với các điều kiện tài chính thắt chặt hơn và rút dần chính sách hỗ trợ mặc dù tăng trưởng không như kỳ vọng.

Theo dự báo của Ngân hàng Thế giới (WB) đưa ra vào tháng 10/2021, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam chỉ đạt 2-2,5% năm 2021 nhưng nhờ đẩy nhanh chiến dịch tiêm vắc-xin nên tỷ lệ tử vong trên tổng số ca nhiễm bắt đầu xu hướng giảm. Tình hình kinh tế tiếp tục được cải thiện.

Dự báo tăng trưởng cho năm 2021 của Việt Nam được ADB điều chỉnh giảm từ 3,8% xuống còn 2,0%. Dự báo tăng trưởng cho năm 2022 được duy trì ở mức 6,5%, do việc mở rộng phạm vi tiêm chủng có thể đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng GDP. Nhu cầu thấp hơn ở Việt Nam sẽ giữ lạm phát ở mức 2,2% vào năm 2021, thấp hơn so với dự báo trước đó, nhưng dự báo cho năm 2022 được điều chỉnh lên 3,8% do biến động giá cả thế giới và khả năng suy yếu của đồng Việt Nam so với đô la Mỹ.



(Nguồn: Bloomberg)

Tất cả các vấn đề về sự tăng trưởng kinh tế thế giới tuy không ảnh hưởng trực tiếp nhưng sẽ gián tiếp ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam

Đại dịch COVID-19 kéo dài đã đẩy kinh tế thế giới rơi vào trạng thái khủng hoảng trầm trọng nhất kể từ năm 1930, kéo tăng trưởng xuống mức âm 3,1% năm 2020 do gián đoạn chuỗi cung ứng, các biện pháp phòng vệ trước dịch bệnh và ảnh hưởng của nó đến các hoạt động kinh tế trên quy mô toàn cầu. Đứng trước bối cảnh đó, các quốc gia đã có những nỗ lực để phục hồi nền kinh tế và bảo đảm sức khỏe, an sinh xã hội đối với người dân. Hiệu quả của các nỗ lực này được thể hiện khi năm 2021 kinh tế thế giới được dự báo tăng trưởng trở lại. Đại dịch COVID-19 gây ra nhiều lo ngại đối với tỷ lệ lạm phát tăng cao. Nền kinh tế Việt Nam năm 2021 có những điểm chính sau:

- **Tăng trưởng GDP: Khu vực công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục là động lực chủ đạo.**

Ước tính GDP năm 2021 tăng 2,58%. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%, đóng góp 13,97% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,05%, đóng góp 63,80%; khu vực dịch vụ tăng 1,22%, đóng góp 22,23%. Khu vực công nghiệp và xây dựng, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục là động lực tăng trưởng của toàn nền kinh tế với tốc độ tăng 6,37%, đóng góp 1,61 điểm phần trăm vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế.

- Ổn định kinh tế vĩ mô và kiềm chế lạm phát.

Năm 2021, trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã điều hành lãi suất phù hợp, tạo điều kiện để các tổ chức tín dụng tiếp tục giảm lãi suất cho vay, hỗ trợ nền kinh tế phục hồi. Hoạt động kinh doanh bảo hiểm ổn định; thị trường chứng khoán phát triển mạnh mẽ với mức vốn hóa thị trường cổ phiếu năm 2021 tăng 45,5% so với cuối năm 2020. Tính đến ngày 24-12-2021, tổng phương tiện thanh toán tăng 8,93% so với cuối năm 2020; huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 8,44%; tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 12,97%(1).

Theo Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12-2021 giảm 0,18% so với tháng 11-2021 và tăng 1,81% so với tháng 12-2020. Bình quân năm 2021, CPI tăng 1,84% so với năm 2020, mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016. Lạm phát cơ bản 12 tháng tăng 0,81%.

Giá vàng trong nước biến động trái chiều với giá vàng thế giới. Bình quân giá vàng thế giới đến ngày 25-12-2021 giảm 1,8% so với tháng 11-2021 do đồng USD và lợi suất trái phiếu Mỹ tăng theo kỳ vọng lãi suất Mỹ năm sau tăng lên. Trong nước, chỉ số giá vàng tháng 12-2021 tăng 0,25% so với tháng 11-2020; tăng 1% so với tháng 12-2020 và bình quân năm 2021 tăng 8,67% so với năm trước. Còn đồng USD trên thị trường thế giới tăng trong bối cảnh lạm phát Mỹ tăng cao, do các nhà đầu tư có động thái rút khỏi những loại tiền tệ rủi ro hơn sau khi các ngân hàng trung ương đưa ra quyết định về việc tăng lãi suất cũng như lo ngại khả năng lây lan của biến chủng Omicron. Trong nước, do nhu cầu mua ngoại tệ của các doanh nghiệp nhập khẩu tăng làm chỉ số giá USD tháng 12-2021 tăng 0,84% so với tháng 11-2021; giảm 0,58% so với tháng 12-2020 và bình quân năm 2021 giảm 0,97% so với năm trước.

- Khu vực doanh nghiệp bị tác động nặng nề do đại dịch COVID-19.

Sự bùng phát của đại dịch COVID-19 lần thứ tư khiến hoạt động sản xuất, kinh doanh và tinh thần khởi nghiệp của người dân bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Theo báo cáo của Cục Đăng ký kinh doanh, trong năm 2021 có 116.839 doanh nghiệp đăng ký mới, giảm 13,4% so với năm 2020, là mức thấp nhất kể từ năm 2017 đến nay. Số vốn đăng ký thành lập trong năm 2021 cũng chỉ đạt 1.611.109 tỷ đồng, giảm 27,9% so với năm 2020. Bên cạnh đó, số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động trong năm 2021 là 43.116 doanh nghiệp, giảm 2,2% so với năm 2020.

- Tăng trưởng xuất, nhập khẩu là gam màu sáng nhất trong bức tranh kinh tế vĩ mô năm 2021.

Năm 2021 là một năm đầy biến động đối với mọi lĩnh vực của nền kinh tế. Nhưng, nhờ sự chỉ đạo sát sao của Chính phủ, sự vào cuộc quyết liệt của các bộ, ngành, chính quyền địa phương, sự

nỗ lực chủ động vượt khó của cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức xúc tiến thương mại đã giúp duy trì sản xuất và xuất khẩu, với tổng kim ngạch kỷ lục 668,5 tỷ USD, tăng 22,6% so với năm 2020. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 336,25 tỷ USD, tăng 19% so với năm 2020. Riêng khu vực kinh tế trong nước đạt 88,71 tỷ USD, tăng 13,4%, chiếm 26,4% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 247,54 tỷ USD, tăng 21,1%, chiếm 73,6%. Cơ cấu hàng hóa xuất khẩu có 35 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm 93,8% tổng kim ngạch xuất khẩu (có 8 mặt hàng xuất khẩu trên 10 tỷ USD, chiếm 69,7%). Trong đó, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài chiếm tỷ trọng lớn trong kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng chủ lực năm 2021, gồm: Điện thoại các loại và linh kiện chiếm 99,3%; điện tử, máy tính và linh kiện chiếm 98,1%; máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng chiếm 93%; dệt may chiếm 61,7%; giày dép các loại chiếm 79,3%.

Đối với nhập khẩu, năm 2021, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 332,25 tỷ USD, tăng 26,5% so với năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 114,07 tỷ USD, tăng 21,8%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 218,18 tỷ USD, tăng 29,1%. Có 47 mặt hàng nhập khẩu đạt trị giá trên 1 tỷ USD, chiếm tỷ trọng 94,1% tổng kim ngạch nhập khẩu.

Về thị trường xuất, nhập khẩu hàng hóa năm 2021, Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch ước đạt 95,6 tỷ USD. Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch ước đạt 109,9 tỷ USD. Năm 2021 xuất siêu sang EU ước đạt 23 tỷ USD, tăng 12,1% so với năm trước; nhập siêu từ Trung Quốc 54 tỷ USD, tăng 53%; nhập siêu từ Hàn Quốc 34,2 tỷ USD, tăng 22,9%; nhập siêu từ Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) 12 tỷ USD, tăng 63,1%; nhập siêu từ Nhật Bản 2,4 tỷ USD, tăng 127,9%.

Năm 2021 là một năm đầy biến động đối với mọi lĩnh vực của nền kinh tế. Nhưng, nhờ sự chỉ đạo sát sao của Chính phủ, sự vào cuộc quyết liệt của các bộ, ngành, chính quyền địa phương, sự nỗ lực chủ động vượt khó của cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức xúc tiến thương mại đã giúp duy trì sản xuất và xuất khẩu, với tổng kim ngạch kỷ lục 668,5 tỷ USD, tăng 22,6% so với năm 2020. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 336,25 tỷ USD, tăng 19% so với năm 2020. Riêng khu vực kinh tế trong nước đạt 88,71 tỷ USD, tăng 13,4%, chiếm 26,4% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 247,54 tỷ USD, tăng 21,1%, chiếm 73,6%. Cơ cấu hàng hóa xuất khẩu có 35 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm 93,8% tổng kim ngạch xuất khẩu (có 8 mặt hàng xuất khẩu trên 10 tỷ USD, chiếm 69,7%). Trong đó, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài chiếm tỷ trọng lớn trong kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng chủ lực năm 2021, gồm: Điện thoại các loại và linh kiện chiếm 99,3%; điện tử, máy tính và linh kiện chiếm 98,1%; máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng chiếm 93%; dệt may chiếm 61,7%; giày dép các loại chiếm 79,3%.

Đối với nhập khẩu, năm 2021, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 332,25 tỷ USD, tăng 26,5% so với năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 114,07 tỷ USD, tăng 21,8%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 218,18 tỷ USD, tăng 29,1%. Có 47 mặt hàng nhập khẩu đạt trị giá trên 1 tỷ USD, chiếm tỷ trọng 94,1% tổng kim ngạch nhập khẩu.

Về thị trường xuất, nhập khẩu hàng hóa năm 2021, Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch ước đạt 95,6 tỷ USD. Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch ước đạt 109,9 tỷ USD. Năm 2021 xuất siêu sang EU ước đạt 23 tỷ USD, tăng 12,1% so với năm trước; nhập siêu từ Trung Quốc 54 tỷ USD, tăng 53%; nhập siêu từ Hàn Quốc 34,2 tỷ USD, tăng 22,9%; nhập siêu từ Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) 12 tỷ USD, tăng 63,1%; nhập siêu từ Nhật Bản 2,4 tỷ USD, tăng 127,9%.

- Triển vọng kinh tế thế giới và Việt Nam năm 2022

Khả năng phục hồi tăng trưởng kinh tế của các quốc gia tùy thuộc vào chính sách kiểm soát dịch bệnh và quy mô các gói phục hồi kinh tế. Theo dự báo công bố tháng 12-2021 của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), kinh tế Mỹ sẽ tăng trưởng 5,6% trong năm 2021. Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế Mỹ được cảnh báo sẽ đảo chiều ngay từ quý I-2022 và có khả năng chỉ đạt 3,5% năm 2022 và 2,9% năm 2023. Trong khi khu vực EU được dự báo sẽ phục hồi mạnh mẽ với mức tăng trưởng 5,2% trong năm 2021, sau đó giảm tốc tới mức 4,3% năm 2022 và 2,3% năm 2023. Trung Quốc, nhiều khả năng sẽ đạt mức tăng trưởng cao 8,1% năm 2021 trước khi giảm tốc xuống 5,1% năm 2022 và năm 2023. Mặc dù hồi phục chậm hơn (ước tăng trưởng 1,8% năm 2021) so với các nền kinh tế lớn trên thế giới, nhưng kinh tế Nhật Bản lại được dự báo sẽ tăng trưởng ấn tượng 3,4% năm 2022 rồi sau đó mới giảm tốc xuống 1,1% năm 2023(5).

Tại Việt Nam, dự báo của các tổ chức quốc tế uy tín đều đánh giá Việt Nam có khả năng phục hồi trở lại cao ở mức 6% đến 6,5% vào năm 2022 trong bối cảnh mà dịch bệnh được kiểm soát, tỷ lệ tiêm chủng được phủ rộng và biến chủng mới Omicron không gây ra nhiều thiệt hại đối với nền kinh tế. Dự báo trên căn cứ vào các điểm sau:

Một là, dư địa chính sách tài khóa của Việt Nam là vẫn còn, tạo điều kiện cho những sự tác động của Chính phủ nhằm khôi phục nền kinh tế. Thu ngân sách dự kiến cả năm vẫn tăng so với dự toán; bội chi ngân sách và trần nợ công vẫn duy trì trong mức cho phép. Nợ công vẫn thấp so với ngưỡng an toàn và với mức trần đã được Quốc hội phê chuẩn; khả năng huy động nguồn vốn tài chính trong nước vẫn khá dồi dào khi lãi suất trái phiếu chính phủ quanh mức 2,09%/năm đối với kỳ hạn 10 năm. Trong khi lãi suất trái phiếu kho bạc Mỹ cùng kỳ hạn đã lên trên 1,6%/năm; Ngân hàng Trung ương dùng tiền cung ứng hoặc tiền gửi của các tổ chức tín dụng, bao gồm tiền gửi dự trữ bắt buộc hay tiền gửi thanh toán để mua trái phiếu chính phủ.

Hai là, nền kinh tế Việt Nam sẽ phục hồi tăng trưởng khi Chính phủ trình Quốc hội thông qua Nghị quyết về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2022 và năm 2023 với từng nhóm nhiệm vụ, giải pháp: Mở cửa nền kinh tế gắn với phòng, chống dịch bệnh COVID-19, đầu tư nâng cao năng lực y tế (60 nghìn tỷ đồng); bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ việc làm (53,15 nghìn tỷ đồng); hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh (110 nghìn tỷ đồng); phát triển kết cấu hạ tầng, khơi thông nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển (113,85 nghìn tỷ đồng); cải cách thể chế, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, ngoài ra, huy động từ các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước khoảng 10 nghìn tỷ đồng. Tổng quy mô chính sách tài khóa khoảng là 291 nghìn tỷ đồng, gồm quy mô tăng bội chi để hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước là 240 nghìn tỷ đồng.

8.2. Rủi ro về luật pháp

Rủi ro luật pháp là những rủi ro thay đổi chính sách theo chiều hướng bất lợi cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Rủi ro luật pháp còn là rủi ro phát sinh từ việc không áp dụng kịp thời, phù hợp với các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Năm 2022, nhiều chính sách liên quan đến lĩnh vực đất đai được ban hành. Chính phủ thông qua ban hành Nghị định số 02/2022/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản có hiệu lực vào ngày 01/03/2022 nhằm giúp minh bạch/uy tín và công khai thông tin trên thị trường BĐS. Theo đó các cá nhân/tổ chức kinh doanh Bất động sản phải thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp hoặc hợp tác xã có ngành nghề kinh doanh BĐS (doanh nghiệp) và phải công khai trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp, tại trụ sở Ban Quản lý dự án (đối với các dự án đầu tư kinh doanh BĐS), tại sàn giao dịch BĐS (đối với trường hợp kinh doanh qua sàn giao dịch BĐS); các thông tin về doanh nghiệp (tên, địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại liên lạc, tên người đại diện theo pháp luật), thông tin về BĐS đưa vào kinh doanh theo quy định tại khoản 2 Điều 6 của Luật Kinh doanh BĐS; phải công khai thông tin về việc thế chấp nhà, công trình xây dựng, dự án BĐS đưa vào kinh doanh (nếu có); thông tin về số lượng, loại sản phẩm BĐS được kinh doanh; số lượng, loại sản phẩm BĐS đã bán, chuyển nhượng, cho thuê mua và số lượng, loại sản phẩm còn lại đang tiếp tục kinh doanh. Với các thông tin đã công khai quy định nêu trên mà sau đó có thay đổi thì phải được cập nhật kịp thời ngay sau khi có thay đổi. Đồng thời chỉ kinh doanh các BĐS có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 9, Điều 55 của Luật Kinh doanh BĐS. Nếu trường hợp nhà đầu tư được lựa chọn làm chủ đầu tư dự án BĐS theo quy định của pháp luật thì nhà đầu tư đó phải có vốn chủ sở hữu không thấp hơn 20% tổng vốn đầu tư đối với dự án có quy mô sử dụng đất dưới 20 ha, không thấp hơn 15% tổng vốn đầu tư đối với dự án có quy mô sử dụng đất từ 20 ha trở

lên. Ngoài ra **Nghị định 10/2022/NĐ-CP** về lệ phí trước bạ có hiệu lực thi hành, trong đó đề cập các trường hợp được miễn lệ phí trước bạ nhà đất với những trường hợp như: Nhà, đất nhận thừa kế hoặc là quà tặng giữa: Vợ với chồng; cha đẻ, mẹ đẻ với con đẻ; cha nuôi, mẹ nuôi với con nuôi; cha chồng, mẹ chồng với con dâu; cha vợ, mẹ vợ với con rể; ông nội, bà nội với cháu nội; ông ngoại, bà ngoại với cháu ngoại; anh, chị, em ruột với nhau nay được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Nhà ở của hộ gia đình, cá nhân tạo lập thông qua hình thức phát triển nhà ở riêng lẻ theo quy định của Luật Nhà ở; Nhà, đất, tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng, tài sản phục vụ công tác quản lý chuyên dùng phục vụ quốc phòng, an ninh; Nhà, đất thuộc tài sản công dùng làm trụ sở cơ quan của cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Nhà, đất được bồi thường, tái định cư (kể cả nhà, đất mua bằng tiền được bồi thường, hỗ trợ) khi Nhà nước thu hồi nhà, đất theo quy định của pháp luật. Việc miễn lệ phí trước bạ quy định tại khoản này được áp dụng đối với đối tượng bị thu hồi nhà, đất.

Ngày 24/01/2022 vừa qua, Văn phòng Chủ tịch nước đã công bố Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 9 luật (Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự) vừa được thông qua tại Kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội khóa XV (“Luật sửa đổi 9 luật”). Luật sửa đổi 9 luật sẽ có hiệu lực từ ngày 1/3/2022.

- Luật sửa đổi 9 luật bãi bỏ Điều 1.c Điều 75 Luật Đầu tư 2020 và sửa đổi khoản 1 Điều 23 Luật Nhà ở 2014

Một trong các hình thức sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại là nhà đầu tư phải “có quyền sử dụng đất ở hợp pháp và các loại đất khác được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở”. Theo quy định này, điều kiện để được xác định làm chủ đầu tư dự án nhà ở thương mại đồng thời với quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư là nhà đầu tư phải có quyền sử dụng đất ở hoặc có quyền sử dụng đất ở và các loại đất khác được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất sang làm đất ở.

- Quy định sửa đổi một số điều của Luật Đầu tư 2020 liên quan đến thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư

Việc phân cấp thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư các dự án nhà ở, khu đô thị vẫn dựa trên hai tiêu chí là quy mô dân số (i) và quy mô sử dụng đất (ii) nhưng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho các địa phương. Quy định về tiêu chí quy mô sử dụng đất là 300 ha được lấy

theo mức trung bình quy mô sử dụng đất của khu vực dự án được dự kiến hình thành đô thị loại IV (từ 250 ha đến 400 ha).

Ngoài ra, Luật sửa đổi 9 luật quy định rõ hơn về thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư các dự án nhà ở, khu đô thị theo tiêu chí về địa điểm thực hiện dự án thuộc khu vực bảo vệ di tích để không mâu thuẫn với Luật Di sản văn hóa và tránh các cách hiểu khác nhau trong quá trình thực hiện, trong đó chia rõ dự án đầu tư trong khu vực bảo vệ di tích cấp I và cấp II (đối với di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt). Cụ thể, dự án thuộc phạm vi khu vực bảo vệ di tích, không phân biệt quy mô diện tích và dân số, không kể thuộc phạm vi bảo vệ cấp I hay cấp II, đều phải đảm bảo phù hợp với quy định về di sản văn hoá.

Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần LICOGI 14 bị chi phối chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật kinh doanh Bất động sản, các bộ luật về Thuế và các văn bản pháp luật khác liên quan đến các ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty. Hiện nay, hệ thống pháp luật về đất đai, nhà ở, kinh doanh bất động sản, đầu tư vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và các văn bản hướng dẫn vẫn còn gặp nhiều vướng mắc khi áp dụng trên thực tế. Về mặt quy trình, thủ tục, đôi khi các văn bản có sự mâu thuẫn và thiếu tính nhất quán, cũng như khó khăn khi áp dụng một số luật mới ban hành trong thực tế do thiếu các văn bản dưới luật hướng dẫn cụ thể về quy trình, thủ tục pháp lý dự án, đặc biệt trong lĩnh vực sử dụng và sở hữu đất.

Các yếu tố nói trên không những góp phần làm tăng chi phí hoạt động kinh doanh và giá vốn đầu tư dự án của LICOGI 14, mà còn có thể gây sự gián đoạn hay thậm chí là trì trệ trong phát triển dự án và kinh doanh.

Để kịp thời dự báo, ứng phó cũng như giúp Công ty có sự chuẩn bị tốt nhất đối với những thay đổi trong chính sách về luật, LICOGI 14 có bộ phận pháp lý trực thuộc Ban thư ký Hội Đồng Quản Trị thường xuyên theo dõi, cập nhật những biến động luật pháp để kịp thời tham mưu, tư vấn cho Ban lãnh đạo có thể tận dụng tối ưu những điều kiện pháp lý có lợi và giảm thiểu thiệt hại khi một chính sách bất lợi với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty được đưa ra.

8.3. Rủi ro đặc thù ngành

a) Rủi ro đặc thù trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản

Là rủi ro xảy ra trong trường hợp thị trường bất động sản có dấu hiệu trầm lắng hoặc thậm chí đóng băng có thể dẫn đến lô đất trong dự án của Công ty không tiêu thụ được, dẫn tới nợ đọng kéo dài, làm phát sinh tăng chi phí tài chính của doanh nghiệp. Doanh nghiệp trong ngành kinh doanh BĐS có thể phải đối mặt với các rủi ro liên quan trực tiếp tới tiến độ thực hiện dự án, rủi

ro liên quan tới vốn cho dự án. Những rủi ro đó được cấu thành từ nhiều yếu tố như: tiến độ đền bù, giải phóng mặt bằng, các cơ chế hỗ trợ trong đền bù theo Luật đất đai mới; giải quyết các vấn đề pháp lý có liên quan, tiến độ giải ngân nguồn vốn... Do doanh nghiệp đang thực hiện các bước để đầu tư dự án lớn như Dự án khu đô thị Nam Minh Phương, trong trường hợp tiến độ dự án không đạt như kế hoạch đề ra, kết quả kinh doanh của Công ty sẽ không đạt được như dự kiến. Trong năm 2021, Công ty đã trúng thầu được một số công trình như Công trình đường cao tốc Phú Thọ - Tuyên Quang; Công trình Cầu Ngòi Còng tỉnh Yên Bái; Công trình đường vào UBND xã Chi thiết tuyên Quang với tổng giá trị trên 146 tỷ đồng. Công ty đã quyết liệt triển khai thi công và nghiệm thu từng phần báo một phần doanh thu trong quý IV năm 2021;

b) Rủi ro đặc thù trong hoạt động xây lắp

Hoạt động xây lắp phụ thuộc rất nhiều vào yếu tố nguyên vật liệu đầu vào do giá nguyên vật liệu chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu giá vốn của hoạt động xây lắp. Nếu những yếu tố đầu vào biến động lớn sẽ gây khó khăn đến các công trình, dự án Công ty đang thực hiện. Trong hoạt động xây lắp, thời gian thi công các công trình thường kéo dài, việc nghiệm thu, bàn giao được thực hiện từng phần. Việc giải ngân nguồn vốn thường chậm, quá trình hoàn tất hồ sơ thi công cũng như thống nhất phê duyệt quyết toán giữa chủ đầu tư và nhà thầu thường mất nhiều thời gian. Những nguyên nhân đó ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình tài chính của Công ty như công nợ phải thu, phải trả, dòng tiền hoạt động kinh doanh... của doanh nghiệp. Nếu doanh nghiệp không lựa chọn được nhà đầu tư, chủ đầu tư có năng lực tài chính tốt, tình trạng nợ thanh toán công trình có thể xảy ra, làm giảm hiệu quả sử dụng vốn và hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

c) Rủi ro về biến động giá cổ phiếu

Những biến động bất lợi của giá cổ phiếu trên thị trường có thể gây ảnh hưởng xấu đến các nhà đầu tư và doanh nghiệp. Việc biến động giá có thể xuất phát từ nhiều nguyên nhân, như quy luật cung- cầu trên thị trường, tâm lý sợ hãi và tham lam của các nhà đầu tư, những thông tin không chắc chắn và những biến động giá từ thị trường quốc tế, hay do chính bản thân doanh nghiệp làm ăn không hiệu quả, thua lỗ... Những điều này có thể làm cho giá cổ phiếu của doanh nghiệp sụt giảm nghiêm trọng, làm doanh nghiệp khó huy động vốn. Do đó, doanh nghiệp luôn hỗ trợ nhà đầu tư bằng việc cung cấp thông tin minh bạch, kịp thời, nhằm giúp nhà đầu tư có thể đưa ra quyết định đúng đắn nhất dựa trên kế hoạch phát triển trung và dài hạn của Công ty.

B- TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021

- ❖ **Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**
- ❖ **Tổ chức và nhân sự**
- ❖ **Tình hình đầu tư, tình hình thực các dự án**
- ❖ **Tình hình tài chính**
- ❖ **Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**
- ❖ **Báo cáo liên quan đến môi trường và xã hội**

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT TRONG NĂM

Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2021

(Đơn vị tính: Đồng)

STT	Chi tiêu	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	166.677.481.375
2	Các khoản giảm trừ	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	166.677.481.375
4	Giá vốn hàng bán	91.772.784.434
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	74.904.696.941
6	Doanh thu hoạt động tài chính	397.555.490.313
7	Chi phí tài chính	10.649.009.478
8	Chi phí bán hàng	21.572.606.391
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.190.157.538
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	433.048.413.847
11	Thu nhập khác	376.777.890
12	Chi phí khác	767.786.649
13	Lợi nhuận khác	(391.008.759)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	432.657.405.088
15	Chi phí Thuế TNDN hiện hành	60.995.919.308
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(286.390.566)
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	371.947.876.346
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	8.103

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021)

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	% thực hiện/kế hoạch
Tổng doanh thu	tỷ đồng	254	564,6	222,29%
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	87	432,66	479,31%
Nộp Ngân sách	tỷ đồng	20	24,34	121,7%
Thu nhập bình quân	Triệu đồng	9	9	100%
Cổ tức (dự kiến)	%	10%/Vốn điều lệ dự kiến năm 2021	10%/Vốn điều lệ năm 2021	100%

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

2.1 Danh sách Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Gia Lý	Chủ tịch HĐQT
2	Lại Xuân Hùng	Thành viên HĐQT- Tổng GD Công ty
3	Nguyễn Mạnh Tuấn	Thành viên HĐQT (Thành viên độc lập không điều hành)
4	Phạm Hùng Cường	Thành viên HĐQT
5	Phan Lan Anh	Thành viên HĐQT (Thành viên độc lập không điều hành)
6	Hoàng Hàng Hải	Phó Tổng Giám đốc
7	Hà Văn Lợi	Kế toán trưởng

• Ông Phạm Gia Lý - Chủ tịch HĐQT

Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01/09/1961
Nơi sinh	Văn Khúc, Cẩm Khê, Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Phường Vân Cờ, Việt Trì, Phú Thọ
Chỗ ở hiện tại	Số 2765 đường Hùng Vương, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
CMND/CCCD	130876559
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế xây dựng
Chức vụ hiện nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần LICOGI 14
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần đầu tư tài chính LICOGI 14
Số cổ phần nắm giữ	Tổng: 4.682.903 cổ phiếu, trong đó: Sở hữu cá nhân: 1.898.323 cổ phiếu, chiếm 7,074% vốn điều lệ. Được ủy quyền đại diện: 2.784.580 cổ phiếu, chiếm 10,38% vốn điều lệ.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	584.278 cổ phiếu

• Ông Lại Xuân Hùng – Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc

Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	08/11/1976
Nơi sinh	Kinh Khê, Lâm Thao, Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Nông Trang, Việt Trì, Phú Thọ
CMND/CCCD	131106151

Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	Tổng 19.714 cổ phiếu. trong đó: Sở hữu cá nhân: 19.714 cổ phiếu. chiếm 0.073% vốn điều lệ. Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phiếu. chiếm 0% vốn điều lệ.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	0 cổ phiếu

• Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Thành viên HĐQT

Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	22/05/1970
Nơi sinh	La Khê, Hà Đông, Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Tổ dân phố 1, La Khê, Hà Đông, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	Tổ dân phố 1, La Khê, Hà Đông, Hà Nội
Thẻ căn cước công dân	0110997763
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Chế tạo máy
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần LICOGI 14
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần đầu tư tài chính LICOGI 14
Số cổ phần nắm giữ	Tổng 159.469 cổ phiếu. trong đó: Sở hữu cá nhân: 159.469 cổ phiếu. chiếm 0.594% vốn điều lệ. Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phiếu. chiếm 0% vốn điều lệ.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	1.334.813 cổ phiếu

• Ông Phạm Hùng Cường – Thành viên HĐQT

Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	25/11/1984
Nơi sinh	Thanh Xuân, Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Vương Thừa Vũ, Thanh Xuân, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	Vương Thừa Vũ, Thanh Xuân, Hà Nội
Thẻ căn cước công dân	013360577
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản lý tài chính – chuyên ngành Quản lý tài chính (Đại học Cardiff Metropolitan University - Vương quốc Anh)
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	Tổng 275.992 cổ phiếu. trong đó: Sở hữu cá nhân: 275.992 cổ phiếu. chiếm 1.028% vốn điều lệ. Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phiếu. chiếm 0% vốn điều lệ.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	2.176.333 cổ phiếu

• Bà Phan Lan Anh – Thành viên HĐQT

Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	04/04/1967
Nơi sinh	Hoàn Kiếm, Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	14B Lý Nam Đế, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	14B Lý Nam Đế, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Thẻ căn cước công dân	011621853
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ kinh tế

Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần LICOGI 14
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty LICOGI - CTCP
Số cổ phần nắm giữ	Tổng 4.176.868 cổ phiếu. trong đó: Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu. chiếm 0 % vốn điều lệ. Được ủy quyền đại diện: 4.176.868 cổ phiếu. chiếm 15,56% vốn điều lệ.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	0 cổ phiếu

• Ông Hoàng Hàng Hải – Phó Tổng giám đốc

Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01/05/1973
Nơi sinh	Phú An Nam, Chương Mỹ, Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Khu 6C, Nông Trang, Việt Trì, Phú Thọ
CMND/CCCD	131067634
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng cầu đường bộ
Chức vụ hiện nay	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần LICOGI 14
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần đầu tư tài chính LICOGI 14
Số cổ phần nắm giữ	Tổng 47.091 cổ phiếu. trong đó: Sở hữu cá nhân: 47.091 cổ phiếu. chiếm 0,175% vốn điều lệ. Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phiếu. chiếm 0% vốn điều lệ.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	0 cổ phiếu

• Ông Hà Văn Lợi – Kế toán trưởng

Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01/02/1962
Nơi sinh	Từ Đà, Phù Ninh, Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Tổ 60 khu Hợp Phương, Minh Phương, Việt Trì, Phú Thọ
CMND/CCCD	130199155
Điện thoại	0913007927
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán
Chức vụ hiện nay	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ	Tổng 14.374 cổ phiếu. trong đó: Sở hữu cá nhân: 14.374 cổ phiếu. chiếm 0.053% vốn điều lệ. Được ủy quyền đại diện: 0 cổ phiếu. chiếm 0% vốn điều lệ.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	0 cổ phiếu

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành

Ngày 07/05/2021. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LICOGI 14 đã họp thông qua NQHĐQT số 07/NQ-HĐQT ngày 07/05/2021 và theo quyết định số 10/QĐ-HĐQT quyết định miễn nhiệm đối với (Ông) Nguyễn Văn Tuấn - Phó Tổng giám đốc nghỉ chế độ hưu trí từ 01/06/2021.

SỐ LƯỢNG CÁN BỘ NHÂN VIÊN VÀ CHÍNH SÁCH LAO ĐỘNG

Tiêu chí	Giá trị
Số lượng nhân sự đến 31/12/2021	110 người
Thu nhập bình quân năm 2021	9 triệu / người/ tháng

- Chế độ làm việc:

Công ty luôn bố trí sắp xếp đủ việc làm cho người lao động và thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động theo các quy định.

Thời gian làm việc: 8 giờ/ngày. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, Công ty có thể

yêu cầu CBCNV làm thêm giờ và thực hiện các chế độ đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.

Nghỉ phép, Lễ, Tết: Nhân viên Công ty được nghỉ lễ, Tết theo đúng qui định của nhà nước.

Nghỉ ốm, thai sản: CBCNV Công ty khi nghỉ ốm và thai sản sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau, thai sản do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động.

Điều kiện làm việc: Công ty luôn cố gắng tạo điều kiện tốt nhất cho nhân viên làm việc, cụ thể, Công ty trang bị đầy đủ trang thiết bị để nhân viên làm việc. Ngoài ra, nguyên tắc an toàn lao động luôn được Công ty tuân thủ nghiêm ngặt.

- **Chính sách đào tạo:**

Do yêu cầu vận hành các dây chuyền kỹ thuật mới trong xây dựng nên vấn đề đào tạo và đào tạo lại được Công ty thực hiện thường xuyên và liên tục.

Trong công tác đào tạo, đặc biệt chú trọng các hoạt động đào tạo nâng cao tay nghề cho công nhân và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho khối cán bộ quản lý. Việc đào tạo thường được tiến hành tại Công ty, ngoài ra Công ty cũng cử cán bộ công nhân viên đi học nâng cao tại các trường đại học, các trung tâm hoặc tham gia các khoá đào tạo ngắn hạn, dài hạn để cập nhật kiến thức, thông tin mới.

- **Chính sách lương thưởng vào phúc lợi:**

Công ty áp dụng phương án trả lương theo chức danh công việc, theo năng suất, mức khoán tùy theo vị trí công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động, vị trí công việc nhằm thu hút được nhân lực có trình độ cao.

Tiếp tục duy trì thực hiện chế độ phụ cấp cho các chức danh và vị trí có yêu cầu đặc biệt để đảm bảo khuyến khích lao động gắn bó làm việc lâu dài tại Công ty.

- **Chính sách trợ cấp:**

Trợ cấp khó khăn tùy theo mức độ;

Trợ cấp thôi việc theo Luật hiện hành và Công ty cũng trợ cấp thêm tiền ngoài Luật

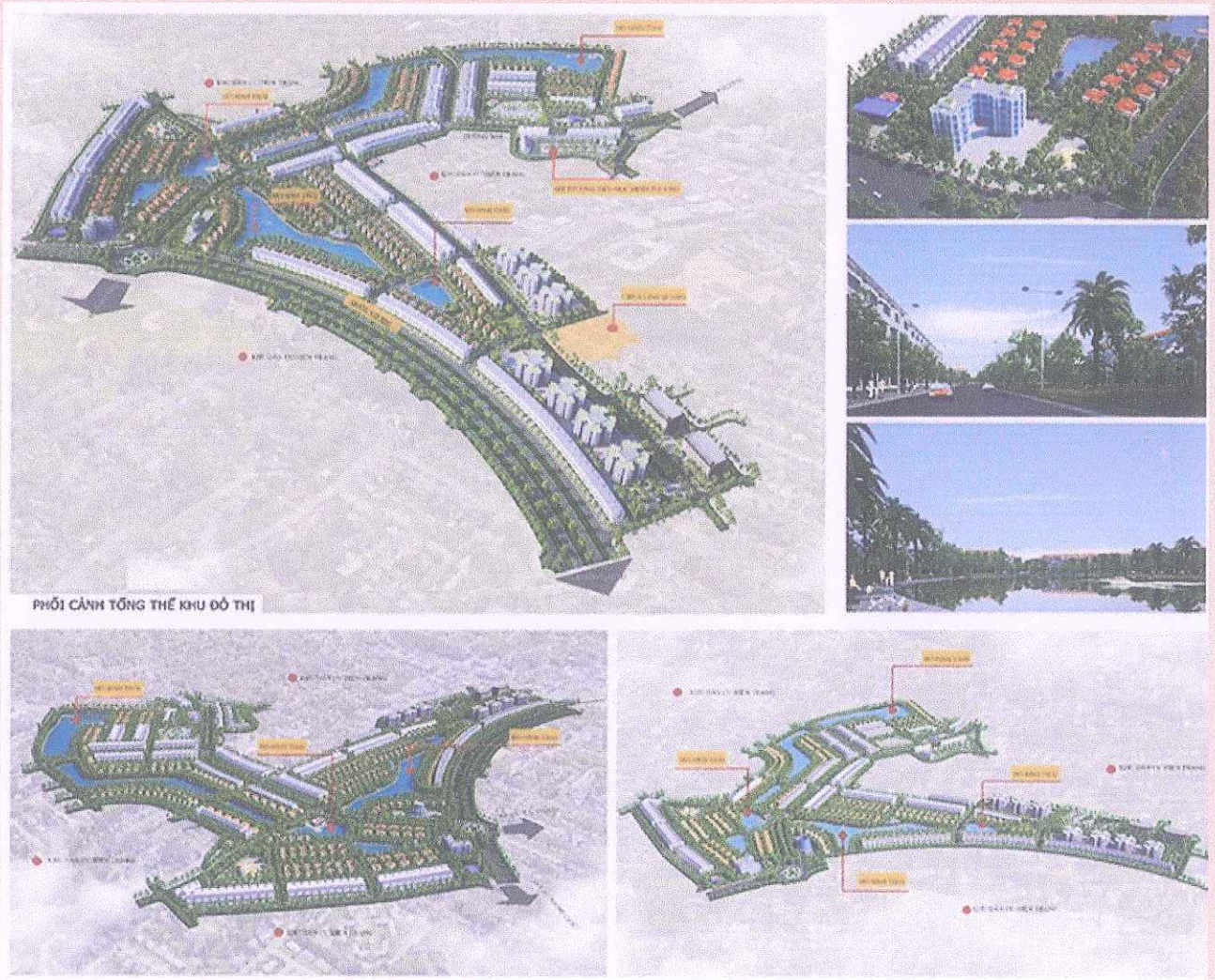
- **Các chính sách khác:**

Người lao động được thực hiện đầy đủ các chế độ quy định tại Bộ luật Lao động và Điều lệ Bảo hiểm xã hội hiện hành gồm trợ cấp ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hưu trí, tử tuất.

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

4.1 Các dự án đầu tư lớn trong năm 2021

DỰ ÁN KHU ĐÔ THỊ MỚI NAM MINH PHƯƠNG



Diện tích đất:	54,43 ha
Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng):	3.628
Thời gian đầu tư xây dựng dự kiến:	Hoàn thành năm 2025
Tình hình triển khai dự án năm 2021:	<p>Ngày 11/06/2020, UBND tỉnh Phú Thọ có quyết định số 1247/QĐ-UBND phê duyệt Liên danh nhà đầu tư Công ty cổ phần LICOGI 14 và Công ty cổ phần LICOGI 16 trúng thầu dự án Khu đô thị mới Nam Minh Phương, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Ngày 21/07/2020 Liên danh Công ty cổ phần LICOGI 14 và Công ty cổ phần LICOGI 16 đã ký kết hợp đồng dự án có sử dụng đất số 01/2020/HĐDA về việc triển khai thực hiện dự án Khu đô thị mới Nam Minh Phương, thành phố Việt Trì.</p> <p>Hiện nay, dự án đang thực hiện các bước cụ thể như sau:</p> <p>* Công tác triển khai các thủ tục thực hiện dự án:</p> <p>- Công tác Rà phá Bom mìn - Vật nổ: Công tác Rà phá Bom</p>

mìn - Vật nổ đã được thực hiện hoàn thành với toàn bộ diện tích của dự án là 54,43 ha. Chủ đầu tư đã ký hợp đồng và giao cho Đơn vị Lữ đoàn 543 - Quân Khu II là đơn vị quân đội có đầy đủ năng lực kinh nghiệm thực hiện.

- Công tác Khảo sát địa chất công trình: Đã thực hiện hoàn thành toàn bộ công việc (42 vị trí hố khoan trên toàn bộ diện tích 54,43 ha của Dự án) và bàn giao Hồ sơ Báo cáo khảo sát địa chất công trình.

- Công tác Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường: Công ty đã thực hiện xong công tác lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và được UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt tại Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 11/5/2021.

- Công tác Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Trường tiểu học Minh Phương phục vụ triển khai công tác GPMB: Đã hoàn thành Hồ sơ thiết kế cơ sở và được Sở Xây dựng thẩm định theo Báo cáo số 341/SXD-QLXD ngày 02/11/2020; Hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công được Công An tỉnh Phú Thọ thẩm duyệt về phòng cháy chữa cháy tại Văn bản số 233/TD-PCCC ngày 18/11/2020, được UBND thành phố Việt Trì xem xét cho ý kiến về thiết kế KTTC tại Văn bản số 2213/UBND-QLĐT ngày 01/9/2021. Đã tiến hành thẩm tra để phê duyệt Hồ sơ thiết kế KTTC theo quy định.

- Công tác Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty đã ký hợp đồng với nhà thầu tư vấn Công ty cổ phần tư vấn LICOGI. Đến nay Nhà thầu tư vấn đã hoàn thiện Hồ sơ dự án đầu tư và Thiết kế cơ sở của Dự án. Chủ đầu tư đã hoàn thành xin thỏa thuận đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật như: Cấp điện, Cấp nước, thoát nước thải và đấu nối Giao thông; đã thực hiện xin ý kiến về giải pháp PCCC tại Cục PCCC&CNCH Bộ Công An và được chấp thuận tại Văn bản số 1603/PCCC&CNCH-P4 ngày 29/7/2021.

Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án giai đoạn I - Phần Hạ tầng kỹ thuật đã được Bộ Xây dựng thẩm định và phê duyệt tại Báo cáo thẩm định số 272/HĐXD-QLDA ngày 19/10/2021 của Cục quản lý HĐXD - Bộ Xây dựng.

Đã thực hiện xong công tác thẩm tra Hồ sơ Tổng mức đầu tư Dự án giai đoạn I - Phần Hạ tầng kỹ thuật để tiến hành phê duyệt. Đã hoàn thành việc triển khai Thiết kế KTTC Dự án giai đoạn I - Phần Hạ tầng kỹ thuật và đang trong quá trình thẩm tra để phê duyệt theo quy định (dự kiến xong trong tháng 4/2022).

*** Công tác giải phóng mặt bằng:**

Với tinh thần trách nhiệm cao, xác định mục tiêu chính của Dự án là phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Phú Thọ, nên ngay sau khi ký hợp đồng Dự án có sử dụng đất với Sở Xây dựng, Công ty đã chủ động thường xuyên phối hợp chặt chẽ với UBND thành phố Việt Trì, Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và UBND các phường Minh Nông, Minh Phương tích cực triển khai công tác giải phóng mặt bằng theo đúng quy trình, quy định của pháp luật, vận động hợp các hộ dân có đất bị thu hồi để tuyên truyền, phổ biến chế

độ, chính sách pháp luật về đất đai, chính sách bồi thường... theo quy định của UBND tỉnh Phú Thọ và pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Để đảm bảo quyền lợi của người dân, sau thời gian điều tra, khảo sát, thẩm định, đánh giá mức độ ảnh hưởng đến các dự án đầu tư công, hiệu quả đầu tư từ các dự án trên địa bàn, ngày 16/9/2021, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2331/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh giá đất (hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất Dự án Khu đô thị mới Nam Minh Phương) từ mức K=1 theo đơn giá 5 năm (2019-2024) lên hệ số K=4 (tăng 4 lần).

Đây là Dự án do Nhà nước thực hiện thu hồi đất theo điều 62, Luật Đất đai, Khu đô thị mới Nam Minh Phương có quy mô diện tích 54,43 ha thuộc phạm vi 02 phường Minh Nông và Minh Phương. Cơ cấu đất trong diện thu hồi bao gồm: Đất nông nghiệp, đất nghĩa trang, đất ở và đất vườn. Trong năm 2021, công tác giải phóng mặt bằng đã thực hiện được cụ thể như sau:

- Đối với đất nông nghiệp:

+ UBND thành phố Việt Trì đã ban hành 886 thông báo thu hồi đất đến các hộ dân với diện tích là: 447.478,7m².

+ Đã kê khai, kiểm đếm: 739 hộ với diện tích là: 390.149,65m² (Đạt 87,2%).

+ Chưa kiểm kê: 147 hộ với diện tích là: 57.329,05m².

+ Số hộ đã có thông báo niêm yết công khai dự kiến phương án bồi thường, hỗ trợ là: 318 hộ. (Trong đó P. Minh Phương: 221 hộ; P.Minh Nông: 97 hộ).

+ Số hộ dân đã có Quyết định về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và Quyết định thu hồi đất là: 29 hộ với diện tích là: 24.717,8 m².

+ Số hộ đã nhận tiền: 24 hộ tương ứng với diện tích là: 21.721,0m².

- Đối với đất nghĩa trang:

+ Trong Dự án có 177 ngôi mộ của 23 gia đình và dòng họ, nằm rải rác không tập trung thuộc 2 phường Minh Phương và Minh Nông bị ảnh hưởng.

+ Đã kiểm đếm và có thông báo niêm yết công khai dự kiến phương án bồi thường, hỗ trợ cho 177 ngôi mộ tới 23 gia đình này.

+ Đã ra quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của 06 hộ dân với 19 ngôi mộ (thuộc phường Minh Phương), tổng kinh phí là: 313,497 triệu đồng. Ngày 16/12/2021 đã chi trả và các hộ đã nhận tiền, một số hộ đã thực hiện việc di chuyển mộ.

+ Về mặt bằng để di chuyển các ngôi mộ đến: Công ty đã xin ý kiến UBND thành phố Việt Trì và phối hợp làm việc với Công ty môi trường đô thị, Công ty cũng đã chủ động ứng kinh phí và thuê đơn vị thi công đổ đất, cát san lấp mặt bằng tại nghĩa trang An Thái đảm bảo đủ điều kiện

để các hộ dân di chuyển mộ đến.

- Đối với đất ở và đất vườn: Đất ở và đất vườn có 10 hộ bị ảnh hưởng với diện tích là 2.014,2 m², đã kê khai kiểm đếm 9 hộ. Trong đó:

+ Đất thổ cư: 882,0 m². Đã kê khai, kiểm đếm 800 m².

+ Đất vườn: 1.132,2 m². Đã kê khai, kiểm đếm 1.038,9 m².

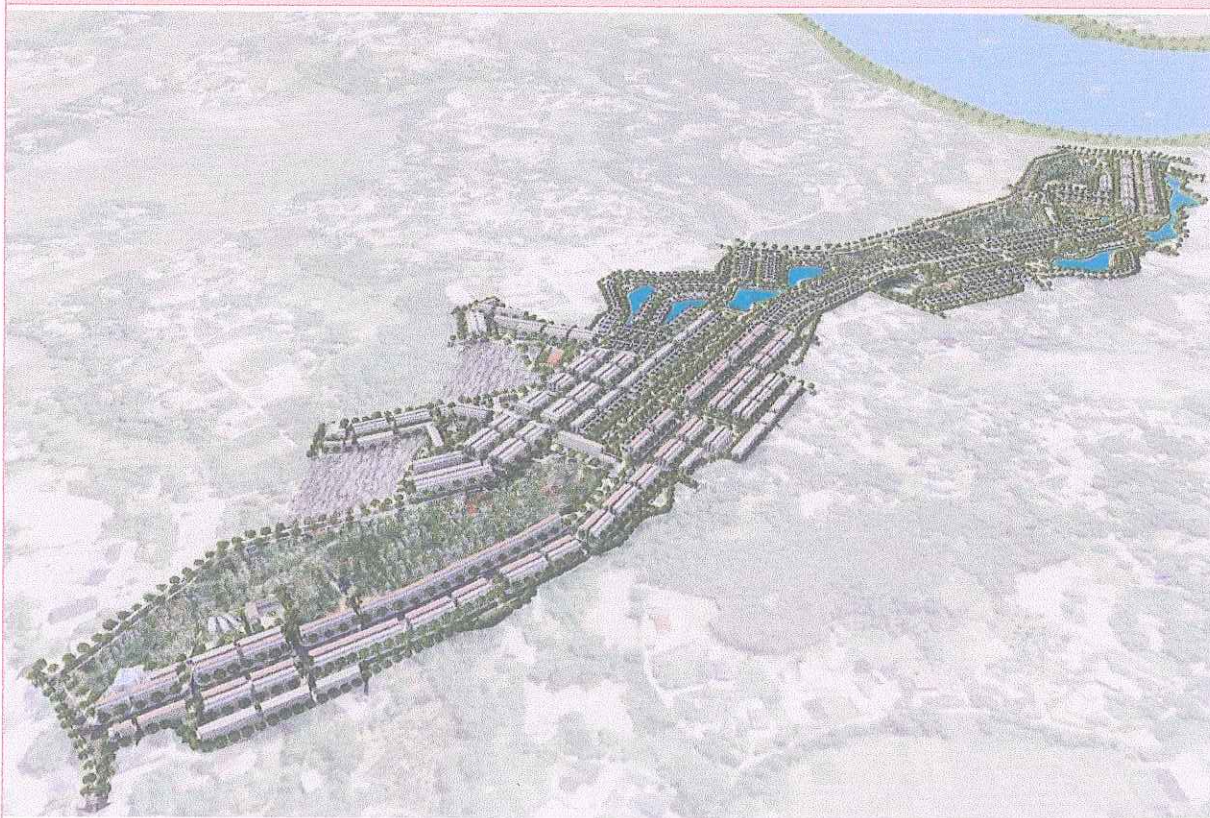
Đến 31/12/2021, Công ty đã chi trả kinh phí bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng cho các hộ dân là 12,84 tỷ đồng và ứng trước cho các hộ dân có nhu cầu là 10,7 tỷ đồng.

DỰ ÁN KHU ĐÔ THỊ SINH THÁI TRUNG TÂM HUYỆN PHÙ NINH

Sau khi được UBND tỉnh Phú Thọ cho phép Công ty cổ phần LICOGI 14 là đơn vị tài trợ sản phẩm quy hoạch dự án Khu đô thị sinh thái trung tâm huyện Phù Ninh quy mô 91ha tại Văn bản số 3817/UBND-KTN ngày 19/08/2019, Công ty đã thực hiện triển khai nghiên cứu, khảo sát lập quy hoạch 1/500 cụ thể như sau:

- Đã hoàn thành đo đạc, khảo sát địa hình trên toàn bộ diện tích được giao, lập phương án di chuyển đường điện 220KVA và 500KVA.

- Đã thực hiện hoàn thành đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 được UBND huyện Phù Ninh phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 theo Quyết định số 2355/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 và công bố, công khai quy hoạch, bàn giao mốc giới QH theo quy định.



DỰ ÁN KHU NHÀ Ở, KHU NGHỈ DƯỠNG SINH THÁI CAO CẤP HỒ PHƯỢNG MAO, HUYỆN THANH THỦY VÀ DU LỊCH TRẢI NGHIỆM THÁC ĐÁ MÀI HUYỆN THANH SƠN.



Công ty Cổ phần Licogi 14 được UBND tỉnh Phú Thọ giao tài trợ khảo sát nghiên cứu lập quy hoạch Dự án Khu nhà ở, khu nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp hồ Phượng Mao, huyện Thanh Thủy và du lịch trải nghiệm thác Đá Mài huyện Thanh Sơn (theo Văn bản số 4977/UBND-KTN ngày 9/11/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ). Quá trình triển khai các công việc đến hết năm 2021 cụ thể như sau:

- Công tác khảo sát địa hình 1/500 phục vụ lập quy hoạch chi tiết: Đã hoàn thành công tác đo đạc, khảo sát địa hình 1/500 phục vụ lập quy hoạch chi tiết, cắm mốc giới, đường truyền theo quy định trên toàn bộ diện tích được giao nghiên cứu là 327,5 ha.

- Công tác thiết kế ý tưởng quy hoạch chi tiết 1/500: Công ty đã giao cho Công ty cổ phần tập đoàn Flamingo (là Đơn vị tư vấn có đủ năng lực theo quy định) tiến hành thực hiện lập ý tưởng quy hoạch Hồ sơ chi tiết 1/500 cho Dự án.

Ngày 9/6/2021 UBND tỉnh Phú Thọ đã ban hành Văn bản số 2344/UBND-KTN với nội dung Đồng ý chủ trương giao UBND huyện Thanh Sơn chủ trì lập Quy hoạch phân khu 1/2000 cho Dự án.

Trên cơ sở đó Công ty LICOGI 14 đã tiến hành làm việc với UBND huyện Thanh Sơn để triển khai việc tài trợ sản phẩm Quy hoạch phân khu 1/2000 theo đúng quy định. Công ty LICOGI 14 đã tiến hành đo đạc khảo sát bổ sung phạm vi nghiên cứu thêm 134 ha.

Sau khi khảo sát đánh giá, Công ty đã giao cho nhà thầu tư vấn Trung tâm chuyên giao công

nghệ quy hoạch xây dựng - Viện quy hoạch đô thị và nông thôn Quốc gia (là Đơn vị có Năng lực và kinh nghiệm) tiến hành Lập Nhiệm vụ và quy hoạch phân khu 1/2000 cho Dự án.

Ngày 23/12/2021, UBND tỉnh Phú Thọ đã có Quyết định số 3370/QĐ-UBND phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu 1/2000 dự án khu nhà ở, khu nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp Hồ Phượng Mao, Thanh Thủy và du lịch trải nghiệm thác Đá Mài, huyện Thanh Sơn.

4.2 Các khoản đầu tư vào Công ty con, liên kết:

- Công ty con:

Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của L14 (%)	Giá trị đầu tư của L14 (tỷ đồng)
Công ty Cổ phần đầu tư tài chính LICOGI 14	Số 2068, Hùng Vương, Phường Nông Trang, TP Việt Trì, Phú Thọ	Đầu tư tài chính, Bán lẻ xăng dầu, vật liệu xây dựng, môi giới bất động sản	110	51%	56,1

Công ty cổ phần đầu tư tài chính LICOGI 14 có trụ sở tại nhà 1 tầng, trụ sở Công ty cổ phần LICOGI 14 số nhà 2068 Đại lộ Hùng Vương, phường Nông Trang, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Công ty cổ phần LICOGI 146 là Công ty con về mảng Xăng dầu của LICOGI 14 thành lập ngày 25/6/2018, năm 2021 tái cấu trúc Công ty cổ phần LICOGI 14.6 đổi tên thành CTCP đầu tư tài chính LICOGI 14 (L14 FI), bổ sung thêm ngành nghề đầu tư tài chính vào hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Công ty liên doanh, liên kết:

Đến thời điểm 31/12/2021, Công ty không đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết.

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

5.1 Tình hình tài chính Công ty

Do tình hình dịch bệnh Covid 19 bùng phát mạnh năm 2021 cả thế giới và trong nước, vì sức khỏe của người dân, doanh nghiệp, cộng đồng cần tập trung chống dịch, vừa chống dịch vừa từng bước ổn định phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội cho nên tất cả các ngành kinh doanh đều gặp khó khăn suy giảm, có ngành nghề tăng trưởng âm, suy giảm sâu nhưng Công ty vẫn hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đã đề ra năm 2021.

(Đơn vị tính : Đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.162.741.268.743	511.171.555.706	127,47%
Doanh thu thuần	166.677.481.375	116.784.692.407	42,72%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	433.048.413.847	40.635.143.976	956,70%
Lợi nhuận khác			

Lợi nhuận trước thuế	(391.008.759)	234.786.800	NA
Lợi nhuận sau thuế	432.657.405.088	40.869.930.776	958,62%
	371,947,876,346	35,103,212,288	959,58%

(Số liệu lấy từ BCTC hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán)

5.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

(Đơn vị tính: Đồng)

Chỉ tiêu	DVT	Năm 2021 (BCTC hợp nhất)	Năm 2020 (BCTC hợp nhất)
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ NH)	Lần	2,73	2,81
- Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ NH	Lần	2,43	2,13
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/tổng tài sản	Lần	0,35	0,32
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	Lần	0,54	0,47
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho (Giá VHB/hàng tồn kho bq)	Vòng	0,78	0,60
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	%	19,91	23,95
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	223,15	30,06
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH bình quân	%	67,64	9,62
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS bình quân	%	44,44	7,26
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	%	259,81	34,79

Qua các số liệu hoạt động SXKD của Công ty năm 2021 cho thấy:

Công ty đã hoàn thành và vượt mức kế hoạch so với các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đã đề ra. Mặc dù tình hình kinh tế chung toàn cầu đang chịu tác động xấu từ Covid 19, nhưng Công ty luôn cố gắng hoàn thành tốt thậm chí năm nay đã vượt kế hoạch và đạt lợi nhuận sau thuế cao nhất từ thành lập đến nay. Các chỉ số tài chính về hiệu quả sinh lời năm 2021 đều tăng mạnh so với năm 2020. Đặc biệt LNST/Doanh thu thuần đạt 223% tăng 193% là kết quả rất tốt của Công ty: Tăng 55,47% về hoạt động kinh doanh chính là bất động sản; ngoài ra có sự đóng góp lớn từ doanh thu tài chính tăng 2.160% so với cùng kỳ chính là kết quả của việc ban lãnh đạo nắm bắt cơ hội thị trường tài chính khi tái cấu trúc thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính LICOGI 14 hoạt động ngành nghề đầu tư tài chính khi có khoản tiền nhàn rỗi.

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

1.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 26.834.641 cổ phần.

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 26.834.641 cổ phần.

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

1.2. Cơ cấu cổ đông

- Cơ cấu cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 12/01/2022.

STT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	6.961.448	25,94%	1	1	0
2	Cổ đông sáng lập	1.901.363	7,09%	2	0	1
3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cp trở lên)	8.859.771	33,02%	2	1	1
4	Công đoàn Công ty	0	0	0	0	0
5	Cổ phiếu quỹ	200	0%	1	1	0
6	Cổ đông khác	18.610.830	69,35%	3.975	15	3960
Trong đó: - Trong nước		26.825.872	99,97%	3.968	16	3.952
- Nước ngoài		8.969	0,03%	11	1	10
Tổng cộng		26.834.841	100%	3.979	17	3.962

- Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

TT	Tên cổ đông	Số ĐKKD/ CMND	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ/ VDL (%)
1.	Tổng Công ty LICOGI – CTCP	0100106440	Nhà G1, Phương Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam	6.961.448	25,94%
2.	Phạm Gia Lý	130876559	Phường Vân Cơ, Việt Trì, Phú Thọ	1.898.323	7,07%
Tổng cộng				8.859.771	33,01%

1.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2021 Công ty đã phát hành tăng vốn từ việc trả cổ tức bằng cổ phiếu. Theo đó, vốn điều lệ Công ty tăng từ 243.955.670.000 đồng lên 268.348.410.000 đồng.

1.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Cổ phiếu quỹ: 200 cổ phiếu (mua lại cổ phiếu lẻ do phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2015 và năm 2016).

6. BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Nguồn nguyên liệu đầu vào của Công ty được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, giảm giá vốn, hạn chế chi phí xử lý.

6.2 Tiêu thụ năng lượng

Công ty luôn chú trọng đến vấn đề tiết kiệm năng lượng; nâng cao ý thức cán bộ công nhân viên trong việc sử dụng tiết kiệm điện; ưu tiên sử dụng bóng đèn compact tiết kiệm điện.

6.3 Tiêu thụ nước:

Về vấn đề xử lý nước thải: Công ty thu gom và xử lý nước thải đúng quy định, đảm bảo không ảnh hưởng môi trường xung quanh.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty luôn tuân thủ và chủ động nắm bắt các quy định của pháp luật về môi trường; phổ biến cán bộ công nhân viên nắm bắt và thực hiện.

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động:

Công ty có tổ chức cho cán bộ công nhân viên đi tham quan học tập sau một năm làm việc vất vả. Công ty thực hiện chính sách đối với người lao động theo quy định của Luật Lao động, mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Người lao động của Công ty được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ được quy định trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, được tham gia hoạt động công đoàn; đoàn thanh niên. Ngoài ra cán bộ công nhân viên trong Công ty còn được đào tạo, tham gia các khóa học tập huấn, trang bị kiến thức và thực hành về phòng chống chữa cháy.

7. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- ❖ **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**
- ❖ **Tình hình tài chính**
- ❖ **Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**
- ❖ **Kế hoạch phát triển trong tương lai**



1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Trong năm 2021, HĐQT Công ty đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, kế hoạch được giao, hoạt động tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế tổ chức của HĐQT.

Năm 2021, Lợi nhuận kế toán sau thuế của Công ty năm nay đạt 225 tỷ đồng, tăng 163 tỷ đồng so với năm ngoái tương ứng với tỷ lệ tăng 264% so với cùng kỳ. Trong đó:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Năm 2021		Năm 2020	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng (%)
Doanh thu bán xăng dầu và vật liệu xây dựng	42,225,721,173	25,33%	38.348.196.406	32,84%
Doanh thu bán bê tông thương phẩm	1,781,968,177	1,07%	1.942.153.348	1,66%
Doanh thu bán bất động sản/cho thuê	85,438,880,146	51,24%	54,229,846,288	46,43%
Doanh thu hợp đồng xây dựng	37,230,911,879	22,34%	22.264.496.365	19,06%
Tổng Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	166.677.481.375	100%	116.784.692.407	100%
Doanh thu tài chính	397.555.490.313		17.588.140.395	

Công ty cổ phần LICOGI 14 (L14) là đơn vị đầu tư, kinh doanh bất động sản, xây lắp, kinh doanh xăng dầu, vật liệu xây dựng các loại cũng chịu ảnh hưởng rất lớn do đại dịch Covid 19, nhờ những kinh nghiệm lâu năm triển khai các dự án, sau 1 năm thách thức/khó khăn do ảnh hưởng Covid, Ban lãnh đạo đã kịp thời đưa ra các kịch bản kinh doanh nhằm tối ưu lợi nhuận cho Công ty. Đặc biệt nắm bắt cơ hội tài chính trong thời gian đại dịch, khoản tiền nhả rỗi Công ty đã đầu tư thêm vốn vào Công ty con – Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính LICOGI 14 chi với giá trị đầu tư 56,1 tỷ nhưng lợi nhuận thu về cho Công ty mẹ trong năm 2021 lên đến gần 200 tỷ đồng, đóng góp cho toàn bộ L14 hợp nhất là 397 tỷ đồng. Bên cạnh đó doanh thu bất động sản vẫn là ngành kinh doanh chính của Công ty, đã có tín hiệu tích cực khi tăng 30,6 tỷ đồng tương ứng tăng 56,9% so với cùng kỳ. Năm 2021 có thể nói là năm bùng nổ về lợi nhuận từ trước đến nay với L14, Ban lãnh đạo luôn cố gắng hoàn thành các sứ mệnh, tầm nhìn để đưa Công ty thành

Công ty hàng đầu tại Việt Nam và khu vực trong lĩnh vực xây dựng công trình giao thông hạ tầng kỹ thuật và công nghiệp, hạ tầng khu đô thị. Trong năm 2021, Công ty có trúng thầu thêm một số công trình như Công trình đường cao tốc Phú Thọ - Tuyên Quang; Công trình Cầu Ngòi Còng tỉnh Yên Bái; Công trình đường vào UBND xã Chi thiết tuyên Quang với tổng giá trị trên 146 tỷ đồng. Công ty đã quyết liệt triển khai thi công và nghiệm thu từng phần, báo cáo một phần doanh thu trong quý IV năm 2021. Công ty nhận được phê duyệt 1/500 với Khu đô thị sinh thái trung tâm huyện Phù Ninh với quy mô 915.276 m².

- **Những tiến bộ Công ty đã đạt được:**

- Công ty đã hoàn chỉnh đầy đủ và ban hành thực hiện một cách hệ thống, đồng bộ các quy chế quản lý: Quy chế quản lý tài chính, quy chế quản lý kinh tế kỹ thuật, quản lý tổ chức lao động, quản lý an toàn, bảo hộ lao động, quản lý xe máy thiết bị, quy chế giao khoán nội bộ, chế độ báo cáo thống kê, hình thành hệ thống quản trị đồng bộ, khép kín các quy chế quản lý đó, tạo ý thức chấp hành của toàn thể CBCNV đã đi vào nề nếp mang lại hiệu quả thiết thực.
- Công ty không ngừng đầu tư máy móc thiết bị hiện đại phục vụ sản xuất kinh doanh và công việc quản lý, đặc biệt là các máy móc phục vụ thi công, các thiết bị cho công tác kiểm tra chất lượng. Ngoài ra, Công ty cũng thường xuyên cử cán bộ đi học, đào tạo nhân viên, tuyển dụng các kỹ sư có trình độ, kinh nghiệm về làm việc để có thể sử dụng được thành thạo và hiệu quả các thiết bị hiện đại phục vụ tốt cho hoạt động của Công ty.

- **Những con số ấn tượng đến từ Cổ phiếu Công ty Cổ phần LICOGI 14 (Mã L14):**

Thông tin Cổ phiếu L14 tính đến cuối năm 2021:

Giá cổ phiếu lập đỉnh
306.000 VNĐ/CP

Thời điểm tháng 11/2021

Giá cổ phiếu tiếp tục tìm đỉnh mới
và đang cao nhất trên thị trường
chứng khoán (tính trên cả ba sàn
HOSE, HNX và UPCOM).



Nguyên nhân tạo nên sự bứt phá của Cổ phiếu L14

Tiềm lực tài chính lành mạnh

Có chiến lược và mục tiêu rõ ràng, tốc độ tăng trưởng có tính đột phá nhưng bền vững

Cổ tức đều đặn hàng năm

Quý đất tăng mạnh và nằm ở các vị trí đắc địa

Đa dạng hóa thị trường và sản phẩm, phát triển thêm mảng nghiên cứu các dự án bất động sản nghỉ dưỡng để tạo dòng tiền đều và ổn định đón sóng du lịch phục hồi sau đại dịch

Chú trọng quyền lợi nhà đầu tư

Mục tiêu trở thành nhà phát triển bất động sản hàng đầu tại Việt Nam

Tiềm năng tăng trưởng cao

Công bố thông tin minh bạch và kịp thời

1. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1.1. Tình hình tài sản

(Đơn vị tính: Đồng)

Chi tiêu	Năm 2021	Năm 2020
A. Tài sản ngắn hạn	1.098.091.763.254	457.803.101.342
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	84.813.423.554	96.779.627.586
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	745.852.612.365	208.660.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	143.371.671.386	40.754.455.563
IV. Hàng tồn kho	122.767.345.270	111.396.696.854
V. Tài sản ngắn hạn khác	1.286.710.679	212.321.339

B. Tài sản dài hạn	64.649.505.489	53.368.454.364
I.Các khoản phải thu dài hạn	1.115.069.000	1.115.069.000
II.Tài sản cố định	27.257.284.818	12.359.823.291
III.Bất động sản đầu tư	26.413.441.441	27.064.508.809
IV.Tài sản dở dang dài hạn	2.354.896.755	2.997.446.615
V. Tài sản dài hạn khác	7.508.813.475	9.831.606.649
Tổng tài sản	1.162.741.268.743	511.171.555.706

(Số liệu lấy từ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021)

Tình hình tài sản Công ty trong năm chủ yếu là tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng 94,44% so với quy mô tổng tài sản của toàn Công ty. Tài sản ngắn hạn năm nay của Công ty tăng 140% chủ yếu do: Mục II có tăng trưởng rất lớn; Công ty con có đầu tư chứng khoán, giá gốc theo sổ sách ngày 31/12/2021 gần 486 tỷ đồng; nhưng giá thị trường tương ứng 31/12/2021 lên đến 815 tỷ đồng. Khoản lãi dự kiến trên sẽ được hiện thực vào lợi nhuận khi Công ty có kế hoạch bán hoàn tất trên thị trường. Vì vậy năm 2022, Công ty vẫn còn tiềm năng lợi nhuận tài chính phần chênh lệch này (giá thị trường Cổ phần hiện tại Công ty đang đầu tư đang neo ở giá cao so với giá gốc).

1.2. Tình hình nợ phải trả

(Đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2021 (BCTC hợp nhất)	Năm 2020 (BCTC hợp nhất)	Tăng giảm (+/-%)
A.Nợ phải trả	409.589.550.449	164.467.766.638	149%
I.Nợ ngắn hạn	401.865.470.449	162.817.766.638	147%
II.Nợ dài hạn	7.724.080.000	1.650.000.000	368%
B.Vốn chủ sở hữu	753.151.718.294	346.703.789.068	117%
Tổng nguồn vốn	1.162.741.268.743	511.171.555.706	127%

(Số liệu lấy từ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020)

Công ty đã quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Hệ số TSNH/Nợ NH là 2,73 lần, vẫn đảm bảo các thanh khoản cao cho Công ty.

Công ty đã theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn nhằm đáp ứng các quy định về thanh khoản ngắn hạn và dài hạn.

2. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2022

2.1. Chiến lược nâng cao năng lực và phát triển trong sản xuất kinh doanh:

*** Về thi công xây lắp:**

- Tiếp tục triển khai thi công và hoàn thành toàn bộ các công trình dở dang trong năm 2021 như: Đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ; Cầu Ngòi Còng, Yên Bái; Đường vào UBND xã Chi Thiết, Sơn Dương, Tuyên Quang.

Sau khi khởi công dự án Khu đô thị mới Nam Minh Phương (dự kiến tháng 5/2022) Công ty sẽ tập trung nhân lực, máy móc để đẩy nhanh tiến độ thi công các hạng mục: Xây dựng Trường tiểu học Minh Phương và san nền hạ tầng kỹ thuật dự án.

Phát huy ngành nghề truyền thống mà đơn vị có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực thi công, xây lắp. Công ty sẽ tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác phát triển mở rộng thị trường, đấu thầu, tìm kiếm việc làm các công trình xây lắp tại các khu vực có tiềm năng trên cơ sở lựa chọn đấu thầu các công trình xây lắp ở các dự án có nguồn vốn tốt, khả năng thanh toán cao; phát huy tối đa các mối quan hệ, tích cực tìm kiếm công việc ở mọi lĩnh vực xây lắp trên địa bàn các tỉnh Tuyên Quang, Yên Bái...

*** Về kinh doanh bất động sản:**

Tiếp tục thực hiện kinh doanh bất động sản đất nền Khu đô thị Minh Phương những diện tích còn lại đạt hiệu quả.

*** Về đầu tư các dự án:**

- Dự án Khu đô thị mới Nam Minh Phương:

+ Thực hiện theo Kết luận số 44/TB-VP ngày 14/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ (Giao đất đợt 01 trong tháng 4/2022; Khởi công dự án trong tháng 5/2022). Công ty đang gấp rút hoàn thiện và phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công để khởi công dự án đúng theo Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ.

+ Ngay sau khi khởi công, Công ty sẽ triển khai thi công ngay các hạng mục: Xây dựng Trường Tiểu học Minh Phương; san nền hạ tầng khu đô thị định hướng thi công ưu tiên san nền kéo dài tuyến đường 36m từ Đại lộ Hùng Vương nối Quốc lộ 32C trực chính xương sống của cả dự án.

- Dự án Khu đô thị sinh thái Trung tâm huyện Phù Ninh:

Dự án đã được UBND huyện Phù Ninh phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500. Hiện nay đang tiến hành công tác đo vẽ địa chính lập Hồ sơ kỹ thuật thửa đất để tính toán Phương án sơ bộ GPMB. Dự kiến trong tháng 5/2022 sẽ đưa vào Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất để thông qua Hội đồng nhân dân Tỉnh trong kỳ họp tháng 6/2022. Sau đó sẽ phối hợp với UBND huyện Phù Ninh, Sở Xây dựng tiến hành Lập Hồ sơ trình phê duyệt Chủ trương đầu tư Dự án; Tổ chức lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án và các công việc khác có liên quan ...

- Dự án khu nhà ở, khu nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp Hồ Phượng Mao, Thanh Thủy và du lịch trải nghiệm thác Đá Mài, huyện Thanh Sơn:

Sau khi dự án được UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch phân khu 1/2000. Công ty đã thuê đơn vị tư vấn hoàn thành phương án quy hoạch phân khu 1/2000 và ký Hợp đồng với Công ty cổ phần phát triển và kinh doanh bất động sản Weland- là đơn vị tư vấn chuyên nghiệp, đăng cấp lên phương án, ý tưởng sáng tạo quy hoạch kiến trúc, quy hoạch hạ tầng, quy hoạch tổng thể toàn bộ dự án... Hiện nay Công ty đang cùng với Weland tiến hành rà soát chỉnh sửa để đưa ra phương án tối ưu nhất hoàn thiện Hồ sơ Quy hoạch phân khu 1/2000 trình thẩm định và phê duyệt để triển khai các bước tiếp theo. Dự kiến sẽ hoàn thành phê duyệt quy hoạch trong tháng 9/2022.

- Dự án Trung tâm thương mại Minh Phương CENTER POINT:

Dự án đã được Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu ngày 16/12/2019 và điều chỉnh lần thứ nhất ngày 01/10/2021. Dự kiến tổng vốn đầu tư hiện nay là trên 100 tỷ đồng.

Công ty dự kiến sẽ tìm đối tác hoặc hợp tác cùng với Công ty con - Công ty cổ phần đầu tư tài chính LICOGI 14 cùng triển khai dự án. Nếu điều kiện thuận lợi sẽ thực hiện đầu tư trong năm 2022 thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Dự án nhà hàng và trung tâm tổ chức sự kiện Cảnh Hồ Minh Phương

Dự án đã được UBND tỉnh Phú Thọ quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư ngày 12/09/2019, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 09/7/2020, dự kiến tổng vốn đầu tư hiện nay trên 80 tỷ đồng, tiền sử dụng đất khoảng 300 triệu/năm.

Hiện nay, đã hoàn thành xong bước Thiết kế cơ sở; Đơn vị Tư vấn thiết kế đang hoàn thiện phương án Thiết kế chi tiết để trình các cơ quan quan chức năng thẩm duyệt PCCC, thẩm định thiết kế KTTC, sau đó tiến hành các thủ tục xin Cấp phép xây dựng và thực hiện đầu tư Dự án theo đúng quy định.

Nếu điều kiện thuận lợi Công ty dự kiến sẽ hợp tác cùng với Công ty con - Công ty cổ phần đầu tư tài chính LICOGI 14 để triển khai thực hiện đầu tư dự án trong năm 2022 thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Định hướng đầu tư các dự án đầu tư khác:

Tiếp tục nghiên cứu khoảng 06 dự án khả thi tại Hòa Bình, Ba Vì (Hà Nội), Nha Trang (Khánh Hòa)... xin chủ trương đầu tư hoặc liên kết đầu tư, hoặc mua lại dự án đầu tư đã có của các đối tác cần chuyển nhượng hoặc tham gia đấu giá một số dự án quy mô từ 5 - 10ha mà Nhà nước thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, nhà đầu tư đấu giá đất, nộp tiền sử dụng đất đầu tư hạ tầng, xây nhà ở để kinh doanh.

2.2. Chiến lược đầu tư, đào tạo phát triển nguồn nhân lực

Nâng cao thu nhập CBCNV, có cơ chế ưu đãi khuyến khích động viên cán bộ, nhân viên, công nhân kỹ thuật khi phải đảm nhận nhiệm vụ, đảm đương các công việc có tính chất phức tạp và nằm tại các vùng khó khăn, yên tâm công tác.

Tạo điều kiện và môi trường làm việc để mỗi cá nhân có cơ hội tự phát triển, hoàn thiện, nâng cao trình độ nghiệp vụ của mình.

Thường xuyên gửi cán bộ công nhân viên đi tập huấn ngắn hạn, dài hạn để nâng cao chất lượng cán bộ, trình độ chuyên môn.

Hợp tác đào tạo hoặc gửi đi đào tạo khối công nhân kỹ thuật để có thể tiếp cận và vận hành các dây chuyền sản xuất mới, hiện đại.

2.3. Chiến lược huy động vốn, tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần:

Công ty dự kiến phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ: Phát hành cổ phiếu cho các nhà đầu tư chiến lược hoặc phát hành tăng vốn Điều lệ khi thời cơ thuận lợi để tăng vốn chủ sở hữu. Cùng với đó, Công ty con - Công ty cổ phần đầu tư tài chính LICOGI 14 đang tích cực triển khai thực hiện các bước để IPO cổ phiếu LFI (phát hành cổ phiếu và đưa lên sàn chứng khoán) để huy động vốn rộng rãi từ các nhà đầu tư sau đó hợp nhất với Công ty mẹ để đảm bảo nguồn vốn chủ sở hữu để thực hiện dự án Nam Minh Phương và đấu thầu các dự án Công ty đang tài trợ sản phẩm quy hoạch.

Ngoài ra, để thực hiện các công trình xây lắp và đầu tư dự án Công ty sẽ tiếp tục tìm kiếm các tổ chức tín dụng có uy tín và lãi suất cho vay hợp lý để hợp tác vay vốn thực hiện các dự án đầu tư, đồng thời huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

2.4. Công tác tài chính

Tìm phương án phù hợp để giải quyết bài toán Quy mô tài chính phù hợp. hiệu quả đáp ứng dòng đầu tư từ sản xuất kinh doanh, phát triển quảng bá sản phẩm, sửa chữa nhà máy, máy móc thiết bị, hoạt động hỗ trợ sản xuất kinh doanh năm 2020 và những năm tới.

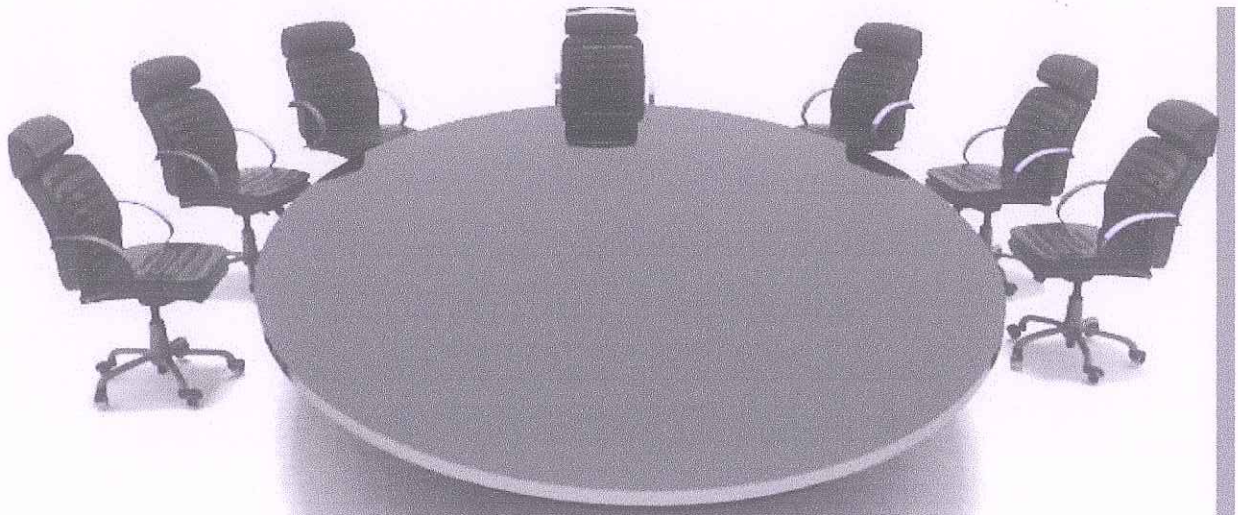
2.5. Công tác tổ chức

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các văn bản quản trị nội bộ phù hợp và hiệu quả với mọi hoạt động của Công ty.
- Xây dựng hệ thống các tiêu chuẩn cụ thể đánh giá chất lượng lao động.
- Đầu tư trọng điểm cho nhân sự, cán bộ, nhân viên Công ty trong mọi bộ phận luôn là yếu tố then chốt quyết định kết quả công việc.



8. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- ❖ **Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**
- ❖ **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty**
- ❖ **Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**



1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1.1. Công tác phát triển Công ty

Hiện tại lĩnh vực chủ yếu của LICOGI 14 là xây lắp và bất động sản, đây là những lĩnh vực có nhiều triển vọng và phù hợp với định hướng phát triển của ngành và chính sách của Nhà Nước. Thị trường bất động sản cả nước nói chung và tại các tỉnh nói riêng, những sản phẩm bất động sản đáp ứng nhu cầu ở thật sự của người dân vẫn có xu hướng phát triển tốt, đặc biệt là đất nền, nhà liền thổ. Chiến lược của LICOGI 14 trong thời gian tới sẽ phát triển các dự án thỏa mãn nhu cầu ở ngày càng cao của người dân, trong đó đề cao các tiêu chí về môi trường sống, cảnh quan, tiện ích, hoạt động thương mại. Trong những năm tới, Công ty đã đề ra chiến lược gia tăng sản xuất kinh doanh như phát triển nguồn nhân lực, huy động vốn, tiếp tục củng cố, kiện toàn cũng như mở rộng ngành nghề. Với định hướng này, Công ty có thể kết hợp sức mạnh truyền thống của mình trong lĩnh vực xây lắp với sức mạnh cũng như thời cơ trong việc kinh doanh bất động sản để hoà cùng sự phát triển của đất nước trong giai đoạn hiện nay.

1.2. Công tác tài chính

- Lập kế hoạch dự toán tài chính hàng tháng, quý năm từ các bộ phận để tổng hợp thành dự toán tài chính toàn Công ty với mục đích sử dụng hiệu quả nhất nguồn vốn kinh doanh.
- Năm 2021 Công ty thực hiện tốt các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, cổ đông, người lao động theo nghị quyết Đại hội cổ đông giao.
- Năm 2021 Công ty đã thuê Công ty TNHH kiểm toán An Việt kiểm toán báo cáo tài chính theo đúng điều lệ quy định.

1.3. Công tác tổ chức

- Bổ nhiệm các cán bộ quản lý có năng lực, trách nhiệm, nhiệt tình phục vụ công tác quản lý của các bộ phận chức năng trong Công ty.
- Ban hành các Quy chế quản lý Công ty theo Điều lệ và phù hợp thực tế để quản trị Công ty khoa học, hiệu quả.
- Bổ sung thêm nhân sự có năng lực phù hợp yêu cầu công việc cho các bộ phận phục vụ công tác theo đúng Quy trình thi tuyển dụng công khai, minh bạch.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ban Tổng giám đốc đứng đầu là Tổng giám đốc Công ty đã điều hành linh hoạt, năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm và là người đại diện trước pháp luật đã điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, tuân thủ nghiêm túc các quy định của Pháp luật hiện hành, phù hợp với nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty.

Tổng giám đốc đã phân giao nhiệm vụ công tác cụ thể cho từng thành viên trong Ban Tổng giám đốc phụ trách các lĩnh vực hoạt động của Công ty, chỉ đạo các phòng ban rà soát, hoàn chỉnh quy chế và kiện toàn bộ máy tổ chức, nhân sự; Nắm bắt và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đã hoàn thành xuất sắc, đạt và vượt các chỉ tiêu theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT cụ thể như các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, các nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội cho người lao động, công tác an sinh xã hội, nhân đạo, từ thiện và đảm bảo cổ tức cho cổ đông...

9. QUẢN TRỊ CÔNG TY

- ❖ **Hội đồng quản trị**
- ❖ **Ban Kiểm soát**
- ❖ **Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

MANAGEMENT



1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị giám sát Ban giám đốc trong việc thực hiện nghị quyết HĐQT, nghị quyết, quyết định đại hội cổ đông, các quy chế quản lý và điều lệ của Công ty đã ban hành.
- Hàng tháng HĐQT kiểm điểm công tác triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh tháng trước và kế hoạch tháng, quý sau; nắm bắt kịp thời các bất cập tồn tại và đề ra biện pháp khắc phục yêu cầu BGD thực hiện.
- Phê duyệt và giám sát việc cân đối về nguồn lực, vật lực, trang thiết bị để tổ chức sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành kế hoạch của Ban giám đốc điều hành.
- Các cuộc họp của HĐQT như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/NQ-HĐQT	25/02/2021	Đánh giá kết quả SXKD năm 2020, phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2021; Thông qua chủ trương ký kết và thực hiện các hợp đồng giao dịch của Công ty CP LICOGI 14 với các bên liên quan.
2	04/NQ-HĐQT	09/03/2021	Thông qua triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
3	07/NQ-HĐQT	07/05/2021	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2021; Thông qua chủ trương phân chia dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới Minh Phương thành 2 dự án thành phần và phân kỳ đầu tư để đảm bảo tiến độ
4	07A/NQ-HĐQT	07/05/2021	Thông qua nội dung biểu quyết của người đại diện vốn tại Công ty cổ phần LICOGI 14.6; cử người tham gia đoàn chủ tịch điều hành đại hội.
5	09/NQ-HĐQT	17/05/2021	Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020.
6	10/QĐ-HĐQT	31/05/2021	Quyết định miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc điều hành đối với ông Nguyễn Văn Tuấn nghỉ chế độ hưu trí
7	12/NQ-HĐQT	05/06/2021	Thông qua điều chỉnh một số nội dung Nghị quyết 09/NQ-HĐQT ngày 17/05/2021 về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020.

8	14/NQ-HĐQT	15/06/2021	Thông qua chủ trương lựa chọn nhà thầu tư vấn Lập nhiệm vụ và quy hoạch phân khu 1/2000 Dự án khu nhà ở, nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp và du lịch trải nghiệm thác Đá Mài, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, quy mô dự kiến 400ha; Thông qua trích quỹ khen thưởng phúc lợi ủng hộ phòng chống dịch Covid-19; Trích quỹ khen thưởng phúc lợi thưởng cho HĐQT, BKS, Ban TGD và trưởng phó phòng ban, CBCNV Công ty để động viên vì đã có thành tích hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2020; Hỗ trợ khó khăn cho CBCNV do dịch bệnh Covid-19; Hỗ trợ kinh phí đăng ký tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho toàn thể CBCNV, người lao động trong Công ty.
9	16/NQ-HĐQT	18/08/2021	Thông qua việc bảo lãnh và bảo đảm cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Tuyên Quang
10	18/NQ-HĐQT	05/11/2021	Thông qua điều chỉnh kế hoạch mua sắm thiết bị máy móc
11	20/NQ-HĐQT	26/11/2021	Thông qua biểu quyết nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần đầu tư tài chính LICOGI 14, cử người đại diện vốn tại Công ty CP đầu tư tài chính LICOGI 14 thay thế ông Nguyễn Văn Tuấn nghỉ chế độ hưu trí

1.2. Cơ cấu thành phần Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu cá nhân	Tỷ lệ sở hữu
1	Phạm Gia Lý	Chủ tịch HĐQT-	1.898.323	7,074%
2	Lại Xuân Hùng	Thành viên HĐQT	19.714	0,073%
3	Nguyễn Mạnh Tuấn	Thành viên HĐQT	159.469	0,594%
4	Phạm Hùng Cường	Thành viên HĐQT	275.992	1,028%
5	Phan Lan Anh	Thành viên HĐQT	0	0

2. BAN KIỂM SOÁT

2.1. Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu	Tỷ lệ %
1	Bà Vũ Thị Vân Nga	Trưởng BKS	13.447	0,05%
2	Hoàng Như Thái	Thành viên BKS	0	0%
3	Phạm Hồng Quân	Thành viên BKS	8.210	0,03%

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
 - Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty; việc chấp hành các quy chế, quy định nội bộ hiện hành do HĐQT và Tổng giám đốc Công ty ban hành.
 - Hàng quý thẩm tra báo cáo tài chính của Công ty; đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- BKS đã tham gia đóng góp ý kiến trong các cuộc họp HĐQT cùng HĐQT xây dựng định hướng cho SXKD đầu tư XDCB đạt hiệu quả.

3. THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

2.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Nội dung	Số tiền (đ/người/tháng)
Thù lao của Chủ tịch HĐQT (Từ 01/08/2020 Chủ tịch HĐQT hưởng lương chuyên trách theo quy chế trả lương của Công ty)	10.000.000
Thù lao của Thành viên HĐQT	7.000.000
Thù lao của Trưởng Ban kiểm soát	7.000.000
Thù lao của Thành viên Ban kiểm soát, thư ký HĐQT	4.000.000

2.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Số TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Huỳnh Thành Hậu	Người được ủy quyền CBTT	7.260	0,02%	2.260	0,01%	Bán 5.000 cổ phiếu từ ngày 26/03/2021 đến ngày 30/03/2021
2	Huỳnh Thành Hậu	Người được ủy quyền CBTT	2.260	0,01%	0	0%	Bán 2.260 cổ phiếu từ ngày 25/08/2021 đến ngày 01/09/2021
3	Hoàng Như Thái	Thành viên BKS	3.194	0,011%	0	0	Bán 3.194 CP từ ngày 01/10/2021 đến ngày 05/10/2021
4	Phạm Văn Quang	Em trai Chủ tịch HĐQT	45.276	0,168%	30.276	0,112 %	Bán 15.000 CP từ ngày 02/12/2021 đến ngày 16/12/2021

2.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

2.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Thực hiện theo đúng quy chế quản trị Công ty, điều lệ tổ chức hoạt động và quy định của pháp luật.

10. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021: Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

1. Ý kiến kiểm toán.

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần LICOGI 14 tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính; Báo cáo kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

(Có báo cáo tài chính kèm theo)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



Lại Xuân Hùng